

Buông Bỏ...

Lm. Đaminh Hương Quất

Chuyện nghe kể: Đầu làng có cây cao to, cổ thụ thì chưa hẳn, nhưng cũng thuộc hàng ông-cụ nếu tính thế hệ trẻ mới sinh...

Cây che bóng mát cho bao người, bao thế hệ, nhất là những ngày hè nóng nực, đi đồng ruộng mệt mỏi và ngang qua... Cây cũng lạ, cũng biết thương người, mùa hè thì sum suê cành lá, còn mùa đông trơ trụi như thế dòn lức cho mùa hè thêm xanh tươi, thêm che mát, thêm yêu thương... Ai đó 'suy tư' thế... Thế là Cây To cao ấy mặc nhân linh, người làng ban đầu chỉ có lòng biết ơn. Qua bảo vệ, chăm sóc, rồi sau nâng thành Cây Thần, có nghi thức cúng bái, mâm gà vịt, trái cây... luôn có bát nhang nút khói.

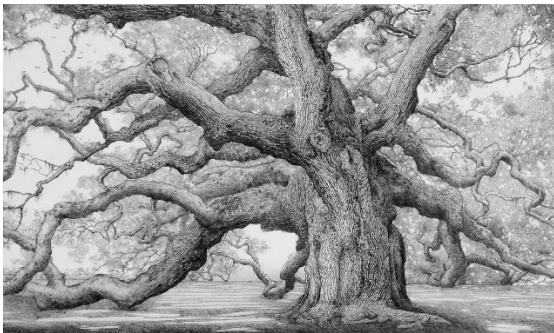
Có thờ có thiêng... Mỗi lần ngang qua đều chấp vái, cung kính như Bàn thờ Tổ tiên... Nhiều câu chuyện huyền bí thêu dệt của ai đó, qua nhiều người, nhiều thế hệ... Cây To thêm huyền sử...

Bỗng...

Một trận cuồng phong nổi lên, giữa mùa hè, giữa đêm khuya...

Sáng ra, Cây thiêng thần ấy đổ gãy, bật gốc...

Cây chết... Cây hết thiêng. Người làng chặt về làm củi!



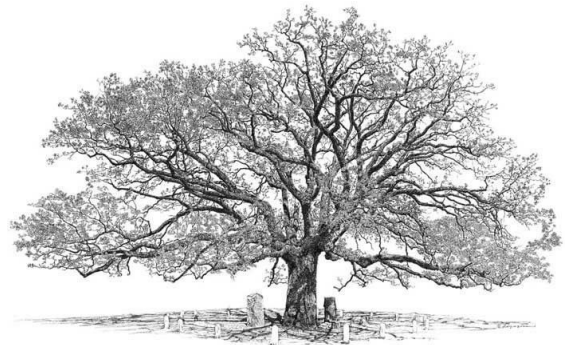
Có điều lạ, cả làng thắc mắc:

Tại sao nhiều trận cuồng phong mùa đông xem ra nhiều hơn, mạnh hơn mà Cây không bị quật đổ, trong lúc Cây rụng hết lá, chỉ trơ ít cành, tức đang ốm yếu...

Thế sao chỉ trận cuồng phong mùa hè, ít ỏi, cấp độ nhẹ hơn, cây lại đang độ sung sức sum suê, sức sống mạnh nhất trong năm... Cây lại bị đổ, lăn cu đơ, chết khô... dễ thế. Thế là cây hết thiêng. Hết thiêng thì hết kiêng. Cây thành củi khiêng về đun cám heo.

Những câu chuyện huyền bí làm tăng thêm mê tín dị đoan chỉ là câu chuyện bịa đặt, thêu dệt, mua vui như kỷ niệm đẹp, thời đại khờ, u minh. Thắc mắc xem như khó hiểu, đáng cho ta suy nghĩ lắm. Mùa đông, Cây trơ trụi lá, nên không có sức cản nhiều, cuồng phong có đến không có sức cản nên lợt qua...

Cây vẫn đứng vững, bình an vô sự. Mùa hè cây nhiều cành lá, xanh tươi, cuồng phong đến, gặp ngay nhiều sức cản, chống đất trời thiên nhiên, thêm sức cuồng điên... Bật đổ, không lạ...



Cuộc sống Trần gian ta cũng thế... Mỗi khi mình Buông Bỏ, cuộc đời thêm thanh thoát, nhẹ nhõm... Biền cả cuộc đời dẫu có cuồng phong bão táp, không sao quật ngã. Cuộc đời Tươi vui- Thanh thoát - Tự do. Trái lại, mỗi khi tích lũy, ham tích lũy... Cửa có hàng ngày dùng ĐỦ chưa xong, của DƯ chưa đủ; của THỪA vẫn thiếu, của THẢI

không thỏa...Lòng Tham vô đáy, tích mãi không
vừa...

Ai ngờ, mỗi lần tích lũy ấy, cuộc đời mình
thêm gánh nặng, thêm mất tự do; Thêm lưng còng,
bám đất, thêm sức cản thanh thoát...Và khi sóng
gió đến, chưa cần mức cuồng phong cũng dễ bị
quật đổ.

Tham sân si chưa buông bỏ, lại lạm dụng sức
mạnh thần quyền, thế quyền...Càng tệ hơn. Hào
nhoáng, hoành tráng, lăm lăm...càng cho thấy
mong manh, yếu đuối, thiếu vững bền. Có thiêng
cũng hết kiêng, hết siêng cúng bái.



Giật mình: Phúc Thật đầu tiên trong Tám
Mối Phúc Thật: "Phúc thay ai có tâm hồn nghèo
khó, vì Nước Trời là của họ".

TINH THẦN NGHÈO KHÓ khó chính là
BUÔNG BỎ.

Buông bỏ dần, buông bỏ để nên giống Thầy
Giê-su, Buông Bỏ để thêm cho Giê-su được lớn
hơn, Đấng 'Là Đường- Sự Thật- Sự Sống'. Buông
bỏ để có Tự do trong tư cách là- làm Chủ- Là- làm
Vua, điều mà ngay từ đầu Cha trên Trời đã trao
cho Con Người- Thụ tạo ưu tuyển được dựng nên
Giống Hình Ảnh Thiên Chúa.

Buông Bỏ như Thầy Giê-su: 'Chim có tổ, cáo
có hang, còn Thầy không có chỗ gối đầu'.

Buông bỏ như Thầy Giê-su trên thập giá, không
một tấm vải che thân, nhưng lại toát sáng hình
ảnh đẹp: Tình Yêu Tha Thứ cho chính người gây
ra oan tử cho mình.

'Lạy Cha, xin tha cho chúng, vì chúng không
biết việc người làm',



Buông bỏ mà không có Tình Yêu- Không có
Giê-su thì buông bỏ ấy chưa phải là buông bỏ...Và
nếu có buông bỏ, coi chừng buông bỏ thừa.
Sinh thời, Thầy Giê-su từng kêu mời: Bỏ mình vác
Thập Giá mình mỗi ngày mà theo Thầy...

Thập giá là đau khổ, thất bại nhưng Thập Giá
theo Thầy Giê-su lại thành Thánh Giá - Tin Mừng
Cứu Độ.

Yếu tố 'theo Thầy' thiết yếu mới làm Thập Giá
thành Thánh Giá, Đau Khổ có Tin vui, thành Tin
Mừng. ■

<https://www.vanthocong Giao.net/2024/06/buong-bo-tac-gia-lm-daminh-huong-quat.html>



Chọn Làm Giáo Dân

Phanxico Xavier Mai Đình Tiến

Ngày đó, hấn rời nhà xứ gia nhập chủng viện với ước mong trở thành linh mục. Năm đầu còn háo hức hân hoan, nhưng sang năm thứ 2 hấn nghĩ nhiều hơn về ơn gọi của mình, dần thấy trống rỗng, mệt mỏi. Mỗi ngày, đều học biết bao nhiêu điều về giáo lý, kinh thánh và triết học,... thế nhưng với hấn vẫn chưa đủ. Hình như còn điều gì đó mà không tìm thấy ở nơi đây. Những câu tự vấn cứ luẩn quẩn mãi mà chưa có câu trả lời xác đáng: tại sao lại đi tu, ở đây có gì hấp dẫn.

Khuya, hấn lặng lẽ ngồi một mình trên bãi cát, tận hưởng kỳ nghỉ ngắn hạn, môi mát máy lời kinh Mân côi. Một làn gió biển mát lạnh khẽ lay từng lọn tóc tuổi ba mươi đen khỏe, hấn thả hồn miên man nhìn biển đêm huyền ảo. Ánh mắt đậu lại trên ánh đèn soi mực lập lòe giữa khơi. Một kí ức xa xăm chợt ùa về, hấn nhớ những đêm chầu lặng lẽ trong chủng viện. Những ngày hấn là bình yên trong đời, nhưng tâm hồn tràn ngập náo động như mặt biển đang dậy cơn sóng.

Ngày đó, hấn rời nhà xứ gia nhập chủng viện với ước mong trở thành linh mục. Năm đầu còn háo hức hân hoan, nhưng sang năm thứ 2 hấn nghĩ nhiều hơn về ơn gọi của mình, dần thấy trống rỗng, mệt mỏi. Mỗi ngày, đều học biết bao nhiêu điều về giáo lý, kinh thánh và triết học,... thế nhưng với hấn vẫn chưa đủ. Hình như còn điều gì đó mà không tìm thấy ở nơi đây. Những câu tự vấn cứ luẩn quẩn mãi mà chưa có câu trả lời xác đáng: tại sao lại đi tu, ở đây có gì hấp dẫn. Theo thói quen, mỗi đêm hấn lặng lẽ ngồi trong nhà nguyện để chầu riêng, thế nhưng mấy đêm gần đây tâm trí trở nên trống trải. Đêm nhà nguyện im ắng, hấn nghĩ nhiều về ơn gọi của mình. Quá thực sách vở lý thuyết không giúp hấn đến gần với Chúa hơn những ngày còn ở nhà xứ.

Cuối năm ấy là hai tháng đi giúp xứ. Gặp gỡ tiếp xúc gặp gỡ đủ hạng người mà ít nhiều khi còn ở nhà xứ hay trong chủng viện hấn chưa hề tiếp xúc qua. Các giáo lý viên khiến hấn yêu cái vui tươi nhiệt thành hơn là những buổi huấn đức lê thê mà chung chung. Nói chuyện với ông biện, ông từ hay một cụ già trước giờ lễ, hấn học những bài học triết lý quá đỗi bình dân nhưng cuốn hút hơn bất cứ lối triết đông tây cổ kim nào. Ngay cả mấy tên bợm rượu giang hồ đôi khi lại dạy hấn những bài học đức tin mạnh mẽ hơn biết bao buổi giáo lý. Hấn gặp thấy bản thân nơi họ, thấy Thiên Chúa tốt lành nơi họ, thấy được cuốn hút bởi đời sống giáo dân.

Cuối cùng, hấn quyết định từ bỏ giấc mơ linh mục thuở bé. Hành trang duy nhất còn lại là lời cha bố dặn dò: “Dù trong bậc sống nào, có Chúa là đủ rồi”. Đúng thật, ơn gọi nào cũng chỉ để giúp người tín hữu bước lại gần hơn với Chúa thôi mà. Đường nào Chúa mời gọi sẽ lôi cuốn kẻ được gọi bước theo. Dầu bước đầu vào đời sau hai năm chủng viện thật khó khăn, hấn đi vẫn thật vững vàng và mau lẹ vì trong tim giữ kỹ lời Bố.

Năm ngoái, hấn được cử đi Hàn Quốc phát triển mạng lưới công ty ở nước này. Cùng tham dự thánh lễ, sinh hoạt bác ái với nhóm thiện nguyện ở nhà thờ Naega, gần khu trọ, thật vô tri bất mộ, hấn yêu nhiều hơn giáo hội nước này, yêu nhiều hơn ơn gọi giáo dân hấn chọn lấy. Giáo hội Công giáo Hàn Quốc đã trở sinh từ những người giáo dân mà không có sự trợ lực của các thừa sai. Thật vậy cuối thế kỷ 18, những tín hữu lãnh nhận bí tích rửa tội từ Trung Hoa Đại Lục bắt đầu dạy đạo và rửa tội cho người khác trên quê hương họ. Họ dịch kinh, tóm tắt kinh thánh tuân giữ lời dạy của Giám mục Bắc Kinh, nhất là không được thờ cúng tổ tiên - một sự hy sinh to lớn. Sau ba thập kỷ ròng rã sang Trung Hoa để xin cho có vị thừa sai về với đất ước mình, Đức Giáo Hoàng đã cử các cha thuộc Hội Truyền Giáo Paris (MEP) sang với tín hữu Hàn Quốc. Đến năm 1836, khi hàng giáo phẩm Hàn Quốc được thiết lập, số giáo dân nước này đã là

50.000 người. Phải chăng vì họ có Chúa nên có thể làm được điều hiếm có này?

“Ừ thì đây, ơn gọi đầu phải cứ là Linh mục, là tu sĩ. Sống làm giáo dân cũng là một ơn gọi mà.” Hấn thấy vui với ơn gọi của mình. Dầu vậy, lòng hấn se lại do cái lạnh của đêm biển, hay nỗi trăn trở với đời giáo dân. Các chủng sinh được đào tạo ròng rà ít là 7 năm trời theo chương trình của Bộ Giáo Sĩ. Các tu sĩ được uốn nắn theo linh đạo, đặc sủng riêng cách rõ ràng và bài bản. Đa phần người giáo dân, không được vậy. Phải chăng vì ơn gọi này rất đại chúng nên chẳng mấy ai để ý quan tâm. Thế nên, ngoài bài giảng lễ ở nhà thờ, giáo dân chỉ được hướng dẫn sống đời Kitô hữu qua lớp giáo lý chuẩn bị hôn nhân. Bởi vậy lòng đạo đức ít nhiều không còn, nhất là thế hệ trẻ như hấn. Đến cả việc như kinh sáng tối, bốn phận tham dự thánh lễ, xưng tội bị ngó lơ, xếp xó. Nói gì đến việc rao giảng lời Chúa cho người lân cận. Tuy vậy, về phía người tín hữu cũng có phần lỗi khi chỉ chăm chăm lo chuyện cơm áo gạo tiền. Và một phần do bối cảnh xã hội không cho phép. Nhưng nói gì thì nói: một khi đã muốn sẽ tìm ra con đường. Một vài bạn trẻ hấn quen thường rủ nhau đi tĩnh tâm ở các tu viện nhà dòng, nhất là các khóa linh thao. Đó là tín hiệu đáng mừng trong thời đại tương tác ảo như thế này.

Gió nhẹ, biển lặng yên, phía chân trời ửng hồng. Hành lang dẫn về phòng thấp thoáng như lối đi chủng viện. Hấn không buồn nghĩ nữa, lòng nhẹ tênh, miệng nhẩm lời kinh: “Sáng danh Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con, và Đức Chúa Thánh Thần, ...” Hấn mỉm cười khế cầu nguyện: đường con đi có Chúa là đủ rồi. ■

<https://giaophanthaibinh.net/chon-lam-giao-dan>

Nỗi lòng tuổi trẻ

*Biết lấy gì để làm bạn với Chúa đây
Chúng con chỉ có trái tim đầy nhiệt huyết
Tuổi trẻ và những đoạn đường con bước
Dấu chân ai chẳng vấp phải sai lầm
Liệu rằng Ngài có chấp nhận không?
Nếu một ngày chúng con nói bạn
Công việc, tình yêu, cuộc sống, bè bạn
Mà quên một người Cha vẫn đợi chúng con về?
Tuổi trẻ chúng con Đức tin còn nặng nề
Yêu một người trong ngập ngừng dè dặt
Dấu chỉ giữa đời bao lần con quên mất
Sợ những ánh nhìn lạ lẫm bốn xung quanh
Tuổi trẻ chúng con tựa chiếc lá trên cành
Sợ mùa sang gió thổi bay về cõi
Liệu có kịp đến bên Ngài mà sắp mình sám hối
Để được Ngài vỗ về bảo ban...
Trở về tìm Chúa vào những lúc nguy nan
Dấu muện màng nổi trôi thời tuổi trẻ
Biết nói gì để lòng con mạnh mẽ
Bước qua mọi chông chênh mà gần gũi với Ngài?
Chúa ơi tình Chúa chẳng phí hoài
Xin cứ đặt vào con những dấu chỉ
Đổi mới chúng con trong từng ý nghĩ
Để tuổi trẻ con đây là muối men dâng đời... ■*

Giuse Lưu Đức Trí

<https://giaophanthaibinh.net/tho-noi-long-tuoi-tre>



Chuỗi Mân Côi: Phép Lạ Của Lòng Tin

Thiên Du

Cuộc sống luôn có những thăng trầm, với vô số thử thách lớn nhỏ. Chúng ta thường phải đối diện với muôn vàn lo toan hằng ngày: Công việc, gia đình, sức khỏe, và những cơn khủng hoảng tâm lý, tài chính, hay mối quan hệ tan vỡ. Mỗi người đều mang gánh nặng riêng, có những giai đoạn cảm giác như mọi thứ đều bế tắc. Tuy nhiên, chính vào những giây phút tưởng chừng như vô vọng ấy, lời Chúa trở thành tâm điểm vững chắc, nhắc nhở rằng: *"Không có việc gì mà Chúa không làm được."* (Luca 1,37).

Đây không chỉ là một câu khẩu hiệu, mà là lời nhắc nhở về quyền năng vô hạn của Thiên Chúa. Dù hoàn cảnh khó khăn đến đâu, mỗi chúng ta vẫn tìm thấy nguồn sức mạnh và hy vọng để tiếp tục bước đi, vượt qua những thử thách từ niềm tin cậy vào Chúa. Khi thiên thần Gabriel báo tin rằng Đức Maria sẽ sinh con, bà đã bối rối và hỏi: *"Việc đó xảy đến thế nào được, vì tôi không biết đến người nam?"* (Luca 1,34). Đây là sự ngạc nhiên chân thành của một người phụ nữ khiêm nhường trước điều kỳ diệu vượt ngoài hiểu biết. Thiên thần đã trấn an Maria bằng lời nhắc nhở: *"Không có việc gì mà Chúa không làm được."*

Câu nói này dễ chấp nhận trên lý thuyết. Chúng ta biết Thiên Chúa là Đấng Toàn Năng và đã nghe câu này nhiều lần trong các bài giảng. Nhưng có khi nào chúng ta tự hỏi: "Tôi có thật sự tin điều đó không? Trong những lúc khó khăn nhất, tôi có tin Chúa có thể làm mọi việc không?"

Khi đối diện với bệnh tật, khó khăn tài chính hay gia đình, chúng ta thường quên rằng Chúa luôn hiện diện, âm thầm làm việc trong những

điều nhỏ bé. Ngài không can thiệp theo cách chúng ta mong muốn, bởi vì Ngài không muốn trở nên một nhà ảo thuật, để biến mọi điều xấu thành tốt ngay lập tức. Nhưng Ngài luôn lặng lẽ làm việc qua những điều nhỏ nhặt nhất. Khi thiên thần nói với Đức Maria "Không có việc gì mà Chúa không làm được," điều đó không có nghĩa là mọi khó khăn sẽ biến mất. Thay vào đó, nếu chúng ta tin tưởng và phó thác như Đức Maria, Chúa sẽ giúp chúng ta vượt qua và làm nên những điều kỳ diệu từ niềm tin của chính chúng ta.

Vậy, làm sao để chúng ta có thể giữ vững niềm tin trong mọi hoàn cảnh như Đức Maria?

Một trong những cách mạnh mẽ nhất chính là qua việc lần chuỗi Mân Côi. Khi Đức Mẹ hiện ra tại Fatima vào ngày 13/5/1917, Đức Mẹ đã khuyến khích: "Các con hãy siêng năng lần hạt Mân Côi hằng ngày để cầu nguyện cho thế giới được hòa bình và chiến tranh chóng chấm dứt."

Và cũng có người đã từng hỏi Chị Lucia rằng: tại sao Đức Mẹ không khuyên mọi người đi tham dự Thánh Lễ hằng ngày. Chị Lucia giải thích rằng Đức Mẹ không nói rõ, nhưng có lẽ vì nhiều người sẽ gặp khó khăn với khoảng cách, công việc, hay sức khỏe. Trong khi đó, việc lần hạt Mân Côi thì ai cũng có thể lần chuỗi Mân Côi ở bất cứ đâu, bất cứ lúc nào.

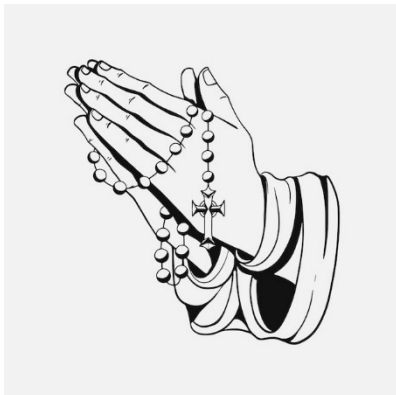
Điều này làm tôi nhớ đến một câu chuyện đã xảy ra. Vào một buổi sáng nọ, tôi lái xe máy xuống Thủ Đức để đi học, đường phố bắt đầu nhộn nhịp. Khi dừng xe chờ đèn đỏ, tôi nghe thấy tiếng râm ran từ xe bên cạnh: "Kính mừng Maria đây ơn phước...". Tôi liền quay sang nhìn thấy một người mẹ đang chở hai đứa con gái nhỏ, một đứa ngồi trước, một đứa ngồi sau. Giữa phố phường ồn ào, cả ba mẹ con vẫn bình thản đọc kinh cùng nhau. Từng lời kinh Kính mừng vang lên nhẹ nhàng, tôi cảm nhận được lòng yêu thương và đức tin mạnh mẽ từ người mẹ ấy, người mẹ đang truyền lại những giá trị quý báu cho con mình. Giữa cuộc

sống hối hả, những khoảnh khắc giản dị như thế khiến tôi thấy lòng mình ấm áp và ngưỡng mộ vô cùng.

Như vậy việc lần chuỗi Mân Côi, đôi khi, chẳng cần nơi chốn hay thời gian lý tưởng. Chúng ta có thể đọc kinh bất cứ lúc nào: khi chờ đèn đỏ, khi trên xe buýt, hay trong những giây phút căng thẳng nhất. Mỗi hạt kinh là một nhịp thở, giúp ta chậm lại, lắng lòng để cảm nhận sự nâng đỡ từ Chúa và Đức Mẹ. Chuỗi Mân Côi không chỉ mang lại sự bình an, mà còn mở ra những phép lạ nhỏ bé đến với cuộc sống. Có thể những phép lạ ấy không phải là những biến cố lớn lao ngay tức thì, nhưng là những sự thay đổi nhỏ dần dần trong trái tim ta: sự bình thân trước thử thách, sự kiên nhẫn trong khó khăn, hay là sức mạnh để vượt qua mọi nghịch cảnh.

Cuộc sống có những ngày thật khó khăn, khi mọi chuyện dường như vượt quá sức chịu đựng. Chúng ta có thể dừng lại một chút và tự hỏi: Điều gì đang làm tôi lo lắng và mất đi sự bình an? Tôi có sẵn sàng để Chúa bước vào, mang đến những điều kỳ diệu như Ngài đã làm cho Đức Maria? Qua từng hạt kinh, hạt ngọc Mân Côi, Chúa sẽ lặng lẽ biến đổi cuộc sống của bạn và dẫn bạn đến bình an thật sự. ■

<https://www.vanthocong giao.net/2024/10/c-huoi-man-coi-phep-la-cua-long-tin-tac-gia-thien-du.html>



Tha hương

Chốn quê hương con mang bao hoài bão
Đến đô thành mong thỏa mãn khát khao
Chuyện tương lai con chẳng biết thế nào
Chỉ mong Chúa giữ lòng con trọn hảo...
Ngày ra đi ôi gian khó là bao
Giữa phố thị vốn xa hoa, hào nhoáng
Đức tin con vẫn thiết tha, rực sáng
Quyết một lòng chinh phục những đỉnh cao!
Nhưng ngờ đâu thế giới quá lớn lao
Cứ xa Chúa tim con nào còn vững
Kêu Chúa ơi, ôi thân con bất xứng
Với tình Ngài, với ân nghĩa mẹ cha...
Trong xã hội vốn rộng lớn, bao la
Kiếp thân con cũng chỉ là cát bụi
Với phú quý, hư danh và tội lỗi
Vẫn yếu lòng, con sa ngã bản thân...
Ôi Chúa ơi sao Ngài chẳng nhẫn tâm
Chẳng xét đoán, la rầy hay trừng phạt
Vẫn bao dung, chờ ngày con biết hát
"Đến trọn đời, Chúa vẫn trọn tình thương"
Thành công, bác ái và khiêm nhường
Sẽ rất khó để chu toàn tất cả
Nhưng con biết chỉ cần lòng yên ả
Dẫu nơi đâu cũng có Chúa là nhà

Maria Dương Thái Hương

<https://giaophanthaibinh.net/tho-tha-huong>



Đầu Xuân Tâm Tĩnh

Chuyện Đạo Hiếu

Nguyễn Văn Nghệ

Trong lá thư của Giám mục Bá Đa Lộc gửi cho giáo sĩ Letondal đề ngày 17.08.1789, ông kể chuyện Hoàng tử Cảnh sau khi theo ông sang Pháp và trở về nước, đã né tránh không chịu bái cúng trước bàn thờ tổ tiên, đã làm cho Nguyễn Ánh tức giận: "...Ngài ngạc nhiên vì sao đạo Gia tô có thể dung túng cho tín đồ quên hết ông bà tổ tiên làm vậy". Sự kiện này được vua Minh Mạng nhắc lại vào tháng 10 năm Mậu Tuất (1838): "...bạn khanh há không nhớ việc Thái tử Anh Duệ ư? Hoàng khảo ta lúc mới mở nước, bị Xiêm khống chế, gửi Thái tử Anh Duệ cho người Tây đem về nuôi dạy, để mưu tính giữ gìn. Đến khi lấy lại được Gia Định, nước ấy trả về, Thái tử không chịu bái yết tôn miếu, nói rằng áo quần theo cách thức nước ấy, Hoàng khảo ta đến bấy giờ mới hối, may có Cao hoàng hậu khéo dạy dỗ, vài tháng sau Thái tử mới thay lòng đổi dạ, không thể hầu làm người Tây rồi" (Đại Nam thực lục, tập V, Nxb Giáo dục, tr. 402).

Quan niệm phải thấp hương bái cúng trước bàn thờ tổ tiên mới là hiếu kính, có hoàn toàn đúng chăng?

Có một người mang một bó hoa tươi ra nghĩa trang đặt lên trên mộ người thân của mình và đứng mặc niệm. Kế đến có một người khác đem bánh trái, xôi chè đặt trên mộ người thân của mình và thấp hương vái lạy. Thấy vậy người kia lên tiếng hỏi: "Bao giờ người thân của anh lên ăn các thứ ấy?". Tay đang cầm nén hương nghi ngút khói, anh ta đáp: "Khi nào người thân của anh lên nhận bó hoa của anh đặt trên mộ thì khi ấy người thân của tôi cũng sẽ lên ăn các món này".

Không một dân tộc nào, không một tôn giáo nào dạy con người bất kính với tổ tiên. Mỗi dân tộc, mỗi tôn giáo đều có nghi thức riêng để biểu lộ lòng hiếu kính đối với tổ tiên. Hiếu kính đích thực không phải ở chỗ khi cha mẹ chết rồi mới tổ chức cúng tế với mâm cao cỗ đầy, mà ở chỗ khi cha mẹ còn sống, con cái phải "Sự phụ mẫu năng kiệt kỳ lực" (Đem hết sức mình mà thờ cha mẹ - Luận ngữ: Học nhi).

Thầy Tăng tử nói: "Hiếu hữu tam: đại hiếu tôn thân, kỳ thứ phát nhục, kỳ hạ năng dưỡng" (Hiếu có ba bậc: bậc đại hiếu là làm tôn trọng cha mẹ, bậc thứ là không làm nhục đến cha mẹ, bậc dưới cùng là có thể nuôi được cha mẹ - Lễ ký: Tế nghĩa). Để làm tôn trọng cha mẹ thì con cái phải "lập thân hành đạo, dương danh ư hậu thế, dĩ hiển phụ mẫu" (gây dựng thân mình, đem thi hành cái đạo ra rõ tiếng về đời sau để cho vinh hiển cha mẹ - Hiếu kinh). Hai bậc đầu tuy khó mà dễ, bậc sau cùng tuy dễ mà khó thực hiện một cách trọn vẹn. Trong phạm vi bài viết này chúng ta chỉ đề cập đến bậc dưới cùng là "nuôi cha mẹ" mà thôi!

Thầy Tử Du hỏi Đức Khổng tử về đạo hiếu. Đức Khổng tử trả lời: "Kim chi hiếu giả, thị vi năng dưỡng, chí ư khuyến mã, giai năng hữu dưỡng. Bất kính hà dĩ biệt hồ" (Thời bây giờ được gọi là hiếu là đã có thể nuôi dưỡng được cha mẹ như vậy là đủ rồi, cho đến như chó ngựa chúng ta còn phải nuôi dưỡng. Nếu nuôi cha mẹ mà không có lòng hiếu kính thì việc nuôi cha mẹ và nuôi chó ngựa có khác gì đâu - Luận ngữ: Vi chính). Hiếu kính chính là thước đo việc con cái nuôi dưỡng cha mẹ.



Tục ngữ có câu: “Bé cậy cha, già cậy con”. Khi cha mẹ già yếu con cái phải có trách nhiệm nuôi dưỡng cha mẹ. Nuôi dưỡng cha mẹ mới chỉ là yêu cầu tối thiểu của đạo làm con. Nhưng trong việc nuôi dưỡng cha mẹ đã có nhiều gia đình nạnh nhau hoặc suy bì thiệt hơn với nhau. Ngày xưa, ngày xưa có một gia đình có bốn anh em trai đều đã yên bề gia thất nhưng người cha già lại còn sống. Vì nạnh nhau nên chẳng có người con nào chịu nuôi cha già. Cuối cùng họ thống nhất là mỗi người nuôi cha già trong ba tháng và trước khi chuyển giao cho người kế tiếp phải đem cha già ra cân, nếu sụt cân thì người sau sẽ không nhận. Có một anh do nuôi cha già một cách thơ bơ thất bát nên biết khi chuyển giao sẽ thiếu cân nên anh ta đã giở trò ma giáo lấy miếng chì giấu vào mình cha già cho đủ cân. Vì thế tục ngữ có câu: “Con cái pha chì cho cha mẹ” (pha có nghĩa là chế hoặc trộn lẫn vào). Hoặc chuyện mỗi đứa con nuôi cha mẹ trong một tháng, nhưng ngặt nỗi tháng có 30, tháng có 31 ngày nên tháng có ngày thứ 31 cha mẹ phải ra đứng ngoài đường. Đúng là “cha mẹ nuôi con biển hồ lai láng, con nuôi cha mẹ tính tháng tính ngày”; “Một mẹ nuôi nổi chín, mười con, chín mười con không nuôi nổi một mẹ”.

Chỉ mới ở cấp độ thấp nhất là nuôi dưỡng cha mẹ mà đã “tính tháng, tính ngày”, còn như đòi hỏi ở cấp độ sau đây thì sẽ được bao nhiêu người thực hiện đúng ý nghĩa của nó? Một hôm thầy Tử Hạ cũng hỏi Đức Khổng tử cũng về vấn đề chữ hiếu. Đức Khổng tử trả lời: “Sắc nan, hữu sự đệ phục kỳ lao, hữu tửu thực tiên sinh soạn, tăng thị dĩ vi hiếu hồ” (Điều khó nhất là nuôi dưỡng cha mẹ, con cái có giữ được nét mặt vui vẻ mãi mãi không. Có việc gì con cái làm thay cho cha mẹ, có gì ngon mời cha mẹ ăn, đây chắc gì là đã có hiếu – Luận ngữ: Vi chính). Trong lúc nuôi dưỡng cha mẹ cho dù gia đình nghèo khổ, đến bữa ăn chỉ toàn thức ăn đạm bạc đơn sơ nhưng con cái luôn giữ được nét mặt hòa vui trước mặt cha mẹ là đã thể hiện đạo hiếu rồi. Dù ở trong bất cứ hoàn cảnh nào mà vẫn giữ được nét mặt hòa vui trước mặt cha mẹ quả một điều khó thực hiện đối với những

người con trực tiếp nuôi cha mẹ. Do đó có nhiều người rất hiểu tâm lý, thỉnh thoảng họ về quê thăm cha mẹ vài hôm và nhận thấy người anh em của mình đang trực tiếp nuôi dưỡng cha mẹ có một vài thái độ, cử chỉ không hợp lễ với cha mẹ, họ đã cảm thông động viên người anh em đó cố gắng làm tốt hơn nữa chứ không hề lên mặt trách mắng.

“Nhân sinh bách hạnh hiếu vi tiên” (Trăm cái nét trong cuộc sống, hiếu là trước tiên). Người con hiếu thảo thực sự là “sự phụ mẫu năng kiệt kỳ lực” (phải đem hết sức mình mà thờ cha mẹ), “sanh sự chi dĩ lễ, tử táng chi dĩ lễ, tế chi dĩ lễ” (cha mẹ lúc còn sống phải đối xử theo lễ, khi chết phải theo lễ mà táng, theo lễ mà cúng tế - Luận ngữ: Vi chính).

Sách Đức Huấn Ca của người Do Thái đã đề cao sự hiếu thảo, vì hiếu thảo có kèm theo lời chúc phúc: “Ai yêu mến cha mình, thì đền bù tội lỗi, ai thảo kính mẹ mình, thì như người thu được một kho tàng. Ai thảo kính cha mình sẽ được vui mừng trong con cái. Khi cầu xin người ấy được nhậm lời. Ai thảo kính cha mẹ sẽ được sống lâu dài. Ai vâng lời cha sẽ làm vui lòng mẹ. Hỡi kẻ làm con hãy gánh lấy tuổi già cha người, chớ làm phiền lòng người, khi người còn sống. Nếu tinh thần người sa sút thì hãy rộng lượng, người là kẻ trai tráng chớ đành khinh dễ người. Vì của dâng cho cha sẽ không rơi vào quên lãng. Của biếu cho mẹ sẽ đền bù tội lỗi và xây dựng đức công chính của người”. ■

<http://www.congiaovietnam.net/index.php?m=home&v=detail&ia=21363>



Có Một Nghề

Matta Như Quỳnh

Bầu trời bao phủ bởi một lớp áo khoác đậm màu mực tối, mới tức thì lúc trước, nó còn mang trong mình một dáng vẻ thiếu nữ nhẹ nhàng như e thẹn chẳng dám ngỏ lời, ấy vậy mà chẳng biết có sao bây giờ lại hậm hực kéo đồng bọn những đám mây đen ùn ùn kéo đến. Trên con đường chờ nặng ký ức tuổi thơ, thu vào tầm mắt nó một quang cảnh như những người "lạ mặt quen biết", nó ngửi thấy mùi đất nồng, mùi lúa đương chín hạt. Đúng vậy, vương vấn nơi cánh mũi nó là mùi quê hương, mùi của mảnh đất tình - mùi hương mà bao lâu nay nó hằng mong nhớ! Vẫn trên con xe máy quen thuộc - đây là cái tài sản quý giá một thời mà cả nhà nó từng lấy làm niềm tự hào với bà con chòm xóm. Chuyển xe mà bố nó đón lần này chẳng rôm rả những câu chuyện trò không kể xiết như những lần trước. Cũng trên con đường cũ, nhưng lần này là nó đèo bố, bởi nó biết tay bố giờ chạy xe đã không còn vững như ngày trước. Tiếng xe rít rít lạch cạch dù chạy trên con đường bê tông mới bóng loáng. Xen giữa những âm thanh xưa cũ, thì thoảng hai bố con lại cất lên những lời hỏi thăm đầy xã giao và xa lạ:

- Con ngồi xe lâu thế có mệt không?
- Đợt này về có lâu không?

Nó cũng góp giọng vào bằng những câu nói vu vơ:

- Con về được năm hôm
- Lần sau bố cứ để bạn con lên đón cho đỡ vất vả

Những câu hỏi quan tâm nghe có vẻ đơn sơ lại dễ dàng bộc lộ nhưng sao trong cuộc hội thoại của hai bố con lại mang một sắc thái gượng gạo và xa cách đến thế. Và đúng như nó dự đoán, cuộc nói

chuyện trực tiếp sau 2 năm chờ đợi lại đi vào ngõ cụt chỉ sau dăm ba câu chuyện trò:
- Bố có còn đi xây không đây?

Sau câu hỏi đấy, bao trùm lấy hai bố con nó là một sự im lặng như nuốt chửng lấy hai cá thể nhỏ bé giữa một không gian bao la. Dường như chính nó đang tự khơi gợi lên những ký ức mà nó chẳng hề muốn gọi tên thêm một lần. Hay tự nó đang chạm vào cội lòng đầy vết xước mà nó luôn cố để che giấu? Không, nó đang tìm cách để cố trách móc và thâm đay nghiến một cách kín đáo cái tội mà nó tự kết lấy cho bố mình. Trong không gian trời đất gió cuộn rộng lớn, nhưng sao nó lại thấy ngột ngạt đến thế!

Vâng, bởi nó ghét nghề của bố - nghề thợ xây. Nó ghét chẳng phải vì xấu hổ bởi cái nghề đó không được người đời gọi là "cao quý" như các nghề nghiệp khác, chẳng hạn là giáo viên, bác sĩ hay giám đốc,... Nó ghét không phải vì bố nó không là "ông nọ bà kia". Nó ghét bởi trong mắt nó, nghề thợ xây là thứ khiến cho gia đình nó không còn hai chữ "trọn vẹn"...



Đưa dòng ký ức ngược về thời gian của 9 năm về trước. Thuở đấy có lẽ là khoảng thời gian mà nó cảm nhận được hạnh phúc trọn vẹn và đủ đầy nhất. Trong lòng xóm đạo nhỏ, nó được sinh ra và lớn lên nơi một gia đình đông con nhưng vẫn được người ta gọi là "nề", bởi dẫu có đói khổ thì bố mẹ nó vẫn lo cho năm anh chị em nó học hành tới chốn. Nó nhớ về miền ký ức đẹp xinh khi vào mỗi

đêm, sau những giờ kinh nguyện, trong màn đêm yên ắng với quang cảnh tĩnh mịch, mặt trăng tỏa rạng, vòm trời như thảm nhung khổng lồ đính kết muôn ngàn tinh tú, thỉnh thoảng lại quyện vào những hơi thở oi nóng của cơn gió hạ cuối mùa; gia đình nó lại vui vầy bên nhau. Như một thói quen mà cũng được kể là truyền thống, cứ mỗi tối chủ nhật, bố mẹ nó cùng các anh chị và út Đán (tên thường gọi của nó lúc ở nhà) lại mang theo nào chiếu, nào chõng trái rộng cả một khoảng sân trước. Nó yêu cái cảm giác được nằm lên đùi của mẹ và được âu yếm vuốt ve mái tóc, được nắn nắn đôi bàn tay chai sạn vì suốt ngày phải đi xây của bố, rồi pha vào đó những câu chuyện ngày thường dí dỏm cùng những tiếng cười rôm rả cả một góc nhà:

- Nay bố đi làm về mệt nhưng chả ăn được mấy.
- Không ăn được mấy của bố mà là ba bát cơm –

Mẹ nó đáp

- Nay cái Út Đán nhà mình nấu cơm khê, bảo sao bố không ăn được mấy - Chị Hai nó đùa.
- Có mà chị nấu khê thì có - nó giãy đành đạch cổ cãi.

...

Bức tranh tuổi thơ hiện ra thật rõ nét. Những câu chuyện quá đỗi bình dị mà giờ đây với nó lại là những trang kí ức thân thương và quý giá nhất. Bố nó làm nghề thợ xây kể ra cũng đã lâu, nó cũng chẳng biết tự bao giờ, chỉ biết rằng từ lúc nó hình thành nên trí khôn, đã thấy bố gắn bó với cái công việc ấy. Ở cái xóm nhỏ, nơi miền quê nông thôn chỉ vón vẹn một trăm mấy hộ gia đình, ấy thế lại hộ khó khăn còn nhiều hơn cả hộ khá giả, người ta lấy nghề thợ nề, phụ hồ làm cái nghề chính nuôi thân. Có lẽ kiếp sống mưu sinh của những kẻ cơ bản là thế. Và gia đình nó cũng không là ngoại lệ, cả nhà nó dường như phải bám víu vào những đồng lương các bậc cha mẹ từ công việc thợ xây của bố, phụ thêm là đồng lương làm thuê con con từ công việc lật vạt của mẹ.

Những ngày hè tháng tám không dịu cũng chẳng vàng, tựa như một chảo lửa khổng lồ đang rực cháy và người ta chỉ muốn chạy trốn cho khỏi sức thiêu đốt khiếp sợ ấy. Ấy vậy mà với bố nó, ngày ngày phải thiêu mình dưới cái nắng kinh hoàng ấy. Cái nắng gắt gỏng như thiêu đốt tâm thân gây trần trụi của bố. Có lẽ khi người ta đã quá quen với cái khổ, cái khó thì cho dầu cho có cơ cực hơn, người ta vẫn cố mà chịu đựng cho kì được. Trong hoàn cảnh tận bầy cái miệng ăn như gia đình nó, nỗi sợ cái đói ăn đã lấn át cả cái nắng. Nó biết bố nó vất vả lắm, cực nhọc lắm với cái nghề đấy, nó cũng chẳng xấu hổ gì khi kể với bạn bè về một nghề thợ xây đã nuôi lấy cả gia đình qua biết bao nhiêu năm nay.

Nhưng có lẽ ai cũng phải kiệt sức trong một cuộc chiến không cân quá dai dẳng. Đồng lương từ công việc thợ xây dường như chẳng thể trụ vững để lo đủ mãi cho cả gia đình. Ngày từng ngày, năm qua năm, bao nhiêu cái bốn mùa dần trôi, khi mà mấy anh chị em nó từng ngày lớn lên, đồng nghĩa với việc gánh nặng và những mối lo cũng ngày một chất đầy, duy chỉ có tuổi tác và sức khỏe của bố nó là tỷ lệ nghịch. Cái nắng, cái mưa của nghề thợ xây đã dần ăn mòn lấy sức khỏe của một ông bố từng có một thân thể cường tráng và một ý chí bền bỉ không ngại khổ. Từng nỗi lo cơm áo gạo tiền đang cấu xé lấy tinh thần của cả bố và mẹ nó.

Tiết trời của mùa đông lạnh lẽo như cửa vào da thịt, bầu trời mang một vẻ âm đạm nhuộm màu thê lương, những vì sao dường như cũng phải cúi đầu trước cái rét mà chẳng màng lấp lánh. Sau những giờ kinh vào mỗi tối chủ nhật, gia đình nó vẫn duy trì thói quen cũ là quây quần trò chuyện cùng nhau. Thói quen tuy cũ nhưng tất cả lại mang một một dáng vẻ khác, chẳng còn những tiếng trêu đùa vô tư, không còn bao lời hỏi han nồng ấm, hay những câu chuyện chẳng đâu vào đâu nhưng vẫn đậm vị ấm áp gia đình. Giờ đây, bao trùm lấy tất cả thành viên là một khoảng

không trì trệ, không ai bảo ai, nhưng có lẽ trong lòng mỗi người đều nặng nề những mối bận tâm riêng. Nó bắt gặp ánh mắt mệt mỏi đang dần lụi tắt đi những hy vọng trong mắt bố, đầu đầy chằng còn một ánh nhìn kiên định, đầy khát khao, mang theo chút ngông cuồng trước gánh nặng mưu sinh của một ông bố trẻ thuở xưa. Nó nghe thấy cả những tiếng thở dài đầy mệt nhọc và bất lực của người mẹ. Đêm hôm ấy với nó thật dài, dài đằng đẵng, cái đêm đã giết chết một trái tim nhiệt huyết của tuổi mười tám.

- Làm cái nghề này bao giờ mới ngóc đầu lên được?

- Tôi đã bảo ông tìm việc khác đi mà.
- Làm cái nghề này chết bao giờ không biết...

Từng tiếng nói của mẹ nó vang lên, xé tan bầu không khí yên lặng đến đáng sợ, mỗi câu mỗi chữ như nhát dao đâm thẳng vào cội lòng của kẻ được xem là trụ cột gánh vác gia đình. Gió lạnh tàn nhẫn rít mạnh từng cơn, luồn lách qua ô cửa sổ, siết vào nỗi bất lực không nói thành lời của bố. Nó không ngạc nhiên trước cảnh tượng trước mắt, nó cũng chẳng sốc và đau như lần đầu chứng kiến. Chắc rằng khi người ta đã trải qua một biến cố với tàn suất lớn, tâm can họ đã dần trở nên chai sạn. Từ hồi nó lên cấp ba, việc bố mẹ xung đột rồi cãi nhau với nó dường như đã trở thành "cơm bữa", mà nguyên nhân chỉ xuất phát từ cái nghề thợ xây của bố. Gánh nặng mưu sinh phải chặng đã hong khô đi những nhiệt huyết và yêu thương thuở đầu? Tuy nhiên, lần này nó biết bản thân chẳng thể đứng đưng nổi:

- Bà tưởng tôi không muốn kiếm nhiều tiền à?
- Tôi kém cỏi, không làm được như người ta
- Sức tôi chỉ có thế, tôi không có tài cán gì
- Cái nhà này bào lấy sức tôi vừa thôi
- Nghèo nó nhục lắm
- Tha cho tôi...

Thành trì kiên nhẫn của một người làm chồng, làm bố dường như đã phải đổ gục trước

thực tế nghiệt ngã. Sau những lần cố giữ im lặng và chịu đựng trước những lời than trách của mẹ, lần này có lẽ tất cả đã chạm đến đỉnh điểm giới hạn của bố. Từng câu chữ mà bao lâu cố kìm nén nhưng nay đã phải nghẹn lòng cất lên. Đây không phải cuộc cãi vã lần đầu nhưng có lẽ là cuộc cãi vã cuối cùng mà nó chứng kiến của bố mẹ.

Bởi sau lần đấy, mẹ nó đã bỏ đi biệt xứ...

Bố nó làm thợ xây tuy đã lâu, bạn bè và những người làm cùng bao năm bây giờ đều đã lên chủ thầu, hay một số còn lại thì bỏ xứ đi nước ngoài mang theo ước mơ thoát nghèo, cũng có một ít thì quyết định đi làm bảo vệ, làm công nhân cho các nhà máy. Duy chỉ bố nó vẫn trung thành với cái nghề cũ, vẫn là một ông thợ xây đi làm mướn. Và cũng chẳng phải tự nhiên mà mẹ nó ngăn cản cái nghề đấy của bố, những xung đột gia đình cũng chẳng phải không có nguồn cơn. Cái tính chất của cái nghề thợ xây thực sự quá vất vả. Cứ mỗi sớm, khi mặt trời vừa kịp ló rạng, những giọt sương sớm còn chưa kịp tan trên lá, cảnh vật vẫn đang cố ngủ nướng mà chưa kịp bừng tỉnh, bố nó đã loay hoay ăn vội tô cơm nguội cùng mấy con cá kho luôn được nấu thêm phần từ tối, khoác lên mình tấm áo đã sờn cũ dính đầy cả vết xi măng, rồi lạch cạch xếp mấy thứ đồ nghề nào bai, bàn xoay, thước đo,... và cả bao thứ linh kinh khác. Sờ dĩ nó có thể gọi tên được chúng bởi cái nghề này như là một phần của cuộc sống nó. Bố nó luôn đi làm từ rạng sáng, về trưa vào lúc đồng hồ đã đứng kim chỉ mười hai. Cứ mỗi xế chiều, khi hoàng hôn dần tắt lụi trên những ngọn chuối sau nhà, chỉ còn đôi ba tia nắng vàng cam mỏng tan, yếu ớt còn sót lại, nó lại bắt gặp hình ảnh bố vác tấm thân lấm lem vữa xây, ướt sũng mồ hôi không một chỗ khô ráo trở về. Nó biết nghề của bố nó khổ, mẹ nó lại càng hiểu hơn cái khổ đấy và cũng vì càng hiểu, càng thương thì mẹ nó lại càng căm ghét cái nghề đấy hơn. Bản thân nó vẫn luôn hiểu mẹ căm ghét nghề thợ xây vì mẹ thương bố cơ nhọc, vất cạn kiệt lấy sức khoẻ mà chẳng được mấy đồng lương. Hơn thế nữa, cái tính chất của nghề đấy cứ thỉnh thoảng lại nhậu

nhặt đôi ba chén sau những buổi làm. Lại sau những giờ mãi nhậu cùng với những cơn say sưa, bố nó cứ quên dần những giờ kinh tối, và rồi mẹ cứ phải vừa buồn vừa giận ngồi trông. Trong suy nghĩ của một đứa trẻ vị thành niên tuổi mới lớn lúc đó, dường như nó cũng tự nhận thức được rượu là một "liều thuốc" giải toả những căng thẳng và một phần bất lực của bố, thế nhưng chính rượu cũng là liều thuốc độc đang ngấm ngấm huỷ diệt từng tế bào gia đình nó. Tuy bố nó chẳng đến nỗi là kẻ nghiện rượu chè, nhưng xung đột sau những cơn say ở cái tổ ấm nghèo khổ vẫn diễn ra triền miên. Hơn nữa, nỗi ghét bỏ đối với cái nghề thợ nề còn xuất phát từ tính chất nguy hiểm, nó biết mẹ đã trải qua hai lần đón bố về từ cửa tử khi bị ngã giàn dáo từ một độ cao đáng kể. Và lại giờ đây, khắp tay chân bố chằng chịt những vết sẹo vì bao lần không may bị tai nạn, bị đinh đâm hay bị hòn đá lớn đè phải,...; rằng có lẽ sự nơm nớp lo sợ quá lâu đã khiến trái tim người mẹ không còn đủ bền bỉ mà đã dần đến nỗi héo mòn. Nó thương bố nó, thương lấy cả mẹ nó. Nó ghét cái hiện thực xám xịt đang quần xéo lấy gia đình mình. Mẹ nó rời đi không phải không từ mà biệt.

Trong kí ức non dại của nó, mẹ rời đi là để mưu sinh, để mong cho đời bớt khổ, ôm theo hy vọng ở đất nước mới sẽ thoát khỏi vũng bùn cơ cực này. Nhưng nó cũng ngầm hiểu, mẹ rời đi là do bố, hay nói cách khác là do cái nghề của bố. Có lẽ mẹ đã quá mệt mỏi và tuyệt vọng sau quá nhiều lần thất bại để khuyên bố tìm một cái nghề khác an toàn mà thu nhập tốt hơn. Có lẽ sự kiên nhẫn của mẹ cũng đã cạn kiệt sau những cuộc cãi vã. Kể từ ngày mẹ rời đi, trái tim non nớt của nó dường như đã bị nghiền nát bởi hiện thực phũ phàng. Nó dần trở nên ghét bỏ người bố mà nó từng yêu thương và tôn trọng nhất. Nó hận vì sự cố chấp của bố đã khiến gia đình không trọn vẹn. Nó trách bố sao không lắng nghe mẹ, và rằng nếu lúc đấy bố chịu đổi qua một cái nghề khác, thì gia đình nó có đến nông nỗi như bây giờ không? Từ sự đổ vỡ, bản thân nó cũng chẳng còn mấy may tin vào sự hiệp nhất tình yêu mà từ bé đến lớn nó luôn được học

đạo. Có lẽ "trọn vẹn" là hai chữ xa xỉ mà nó chẳng còn dám tin.

Cuốn theo từng mảnh kí ức rời rạc, cơn mưa rào cuộn cuộn dội thẳng vào dòng suy nghĩ khiến nó bưng tỉnh, cắt ngang mạch cảm xúc và đoạn hồi tưởng của nó. Nó cũng chạy xe nhanh hơn, mấy chốc hai bố con đã về đến nhà trong tình trạng ướt sũng. Cũng gần hai năm nó mới trở về căn nhà thân thuộc này, hơi thở thân tình của cái chốn quen đang chạm vào từng giác quan của nó. Mắt nó đỏ hoe, cay cay sống mũi, nó cố giấu nhem cảm xúc trước mặt bố bởi cái cơ ngấm mưa cảm lạnh. Đứng giữa căn nhà thân thương, ào ạt trong nó những dòng kỷ niệm, đoạn thì hạnh phúc, đoạn thì buồn đau. Lần này nó về nhà tận năm hôm, nó về nhân dịp lễ giỗ mãn tang của ông nội. Kể từ khi xảy ra biến cố gia đình, nút thắt trong lòng đã làm cho khoảng cách của hai bố con càng ngày càng xa, nó ít nói chuyện với bố hơn, các cuộc gọi dần thưa thớt và nó cũng không còn hiểu nhiều về bố. Những cuộc chuyện trò cũng dần chỉ kết thúc bằng một sự xung đột chẳng đầu vào đâu.

Ngày lễ mãn tang của ông nội, ai ai cũng phải tất bật chuẩn bị bao nhiêu là thứ, từ việc chuẩn bị cho một thánh lễ thật sốt sắng đến việc dọn mâm mời khách. Bố nó lại là con cả trong nhà, biết bao việc phải lo, bao nhiêu chuyện phải gánh. Dường như nỗi bận rộn đã là "cứu cánh" để hai bố con không còn những cuộc khắc khẩu thường xuyên. Vào cái đêm sau khi xong xuôi mọi công việc của ông nội, đêm đầy lại đặc biệt hơn khi ngày mai lại là ngày lễ quan thầy của nó - lễ kính Thánh nữ Têrêsa. Đêm đầu thu, trời trở nên dịu dàng hơn, gió thu lao xao khẽ khàng từng cơn mát lạnh, trăng đêm nay cũng trong và sáng hơn biết mấy, chốn quê chẳng có mùi hoa sữa nồng nàn như đô thị mà nó hay nghĩ thấy, phảng phất nơi đây chỉ có cái mùi thị chín đặc trưng sau vườn nhà. Trên cái tấm phản bằng gỗ đã bạc màu, nhòa đi cả những vân gỗ từng được khắc vẽ tỉ mỉ, kéo cà kéo kẹt bên cạnh âm thanh cũ kỹ tiếng quạt quay, hai bố con nó hiếm hoi mới ngồi lại cùng nhau. Khung cảnh

trăng thanh gió mát thật khiến hồn người ta dễ lay động. Cũng chẳng biết có phải do ngoại cảnh của tiết thu đã khiến bố con nó dễ dàng mở lòng với nhau hay không nữa. Hoà vào cái không gian trữ tình ấy, cả hai đã tâm sự với nhau lâu thật lâu. Với nó, năm nào cũng thế, dù có bận rộn đến đâu, bố cũng nhớ đến ngày lễ quan thầy của nó; đồng thời luôn đặc biệt gọi điện hỏi han và chúc mừng vào cái đêm vọng lễ. Năm nay nó nhận được lời chúc mừng một cách đặc biệt, bởi ngay trước mắt nó, chính là bố.

- Tại sao bố lại nhận chị Thánh Têrêsa làm vị thánh bổn mạng cho con vậy?

Nó không khỏi tò mò về vị thánh mà bố đã lựa chọn cho nó vào ngày nó được lãnh nhận Bí Tích Rửa Tội. Không phải hiện tại nó mới hiếu kỳ, cũng chẳng phải đến giờ bố mới kể về chị Thánh. Ngày bé, nó cũng từng được nghe một vài mẩu chuyện nhỏ về Người do chính bố kể. Bố nó tuy không học cao biết rộng nhưng phải nói là luôn có một "lòng đạo bình dân" sốt sắng, tuyệt đối tin cậy nơi Thiên Chúa cùng một tâm hồn hết mực yêu mến các Thánh, đặc biệt là chị Thánh Têrêsa. Phải chăng do vậy mà người bố ấy đã đem hết tình yêu, hy vọng và niềm tin cậy nơi đứa con út bé nhỏ để chỉ mong nó học được những nhân đức đẹp đẽ của Chị Thánh.

Trong câu chuyện của bố kể về chị Thánh Têrêsa, nó được nghe kể về một con người, một Thánh nhân với một tâm hồn khát khao chịu đau khổ. Thật khó để tin được, trong lòng nó đầy những nỗi tự vấn về Chị Thánh: làm sao người ta có thể coi những đau khổ và thánh giá đời mình là những ân huệ ngọt ngào được chứ? Yêu lấy cả những đau khổ có lẽ là cảnh giới cao nhất của niềm tin tưởng và yêu mến. Lòng nó như mở ra đôi chút, chưa bao giờ nó cảm nhận sâu sắc đến thế vị thánh quan thầy mà trước nay nó chỉ biết gọi tên chứ chẳng hề biết đến, hay thậm chí không màng tìm hiểu. Những nỗi đau mà chị Thánh phải chịu đựng trong cả cuộc đời dường như đã khiến nó nhìn thấy

một phần đời mình trong đấy. Nó đã nhìn thấy điểm chạm tâm hồn.

Qua từng lời kể của bố, chị Thánh không còn trở nên quá xa lạ, từng nét vẽ về chân dung về một vị Thánh nhân đang dần hiện ra rõ nét trong tiềm thức của nó. Chị Thánh Têrêsa đã phải trải qua biết bao thử thách và niềm đau mà vẫn một lòng tin tưởng và đón nhận một cách đầy sung sướng. Bỗng nó cũng muốn được yêu mến Chúa hết lòng, được cậy dựa vào Đấng đã thương đến nó, được nhẹ nhàng và thanh thản đón nhận lấy mọi sự đau khổ giống như chị Thánh đã từng. Nó không mong mình có thể yêu mến lấy những đau khổ của cuộc đời mà chỉ ước những niềm đau mà nó trải qua sẽ không còn là gánh nặng đè lấy tâm hồn. Có lẽ chỉ khi nó yêu lấy Đấng đã tạo thành, chính tâm hồn nó mới được nở rộng, mới thoát ra được cái bóng vị kỷ, mới tha thứ và yêu lấy những người thân yêu. Nó nghiệm ra được điều đó khi bắt đầu thấu cảm đôi phần cuộc đời của Thánh Têrêsa. Bỗng hoa nhỏ Têrêsa đã đón nhận mọi biến cố đau khổ dưới một lăng kính tin tưởng tuyệt đối vào Chúa nhân lành. Nó cũng nhận ra việc Thiên Chúa gọi những người thân của Chị Thánh về sớm với Ngài có lẽ phần nào giống với việc Chúa đã thử thách mang mẹ nó đi xa. Không, nỗi đau của nó có lẽ chẳng là gì so với những đau khổ và thách thức mà Têrêsa đã chịu đựng. Nó cảm phục trước một cuộc đời nhỏ bé phi thường, cho đến cuối cuộc đời, khi phải chống chọi với sự suy sụp về sức khỏe, Người vẫn chịu đựng một cách kiên trì mà không lấy một lời than trách.

Nó đã khóc. Những giọt nước mắt khê khàng trào ra qua hốc mắt, lăn xuống hai gò má cao. Từng lời, từng chữ mà bố kể về chị Thánh như một chất xúc tác mạnh mẽ chạm vào trái tim đầy vết xước, xoáy sâu vào cõi lòng của một tâm hồn chai lì tưởng chừng như đã hoá đá. Giờ đây trong trí óc nó chỉ ghim sâu lấy những lời trần trụi cuối đời của chị Thánh Têrêsa: "Con đã đạt đến mức mà không thể nào chịu đau khổ được nữa, bởi vì đau khổ đã trở nên quá ngọt ngào đối với con".

Biết đến chị Thánh, nghe về câu chuyện cuộc đời Người, trong nó dường như đã có thể lý giải đôi phần nguyên nhân bố nó vẫn luôn đón nhận lấy mọi cay đắng một cách thanh thản đến thế. Nó từng trách bố vô tâm, đứng đưng trước mọi biến cố cuộc đời. Không, cũng giống như chị Thánh, bố nó đã và đang đón lấy mọi đau khổ với một tâm hồn tin yêu, phó thác: rằng tất cả đều là ân sủng của lòng Chúa thương xót. Nó hiểu nỗi khổ tâm của bố ngày xưa, nỗi nhọc lòng truân chuyên của mẹ. Hồi đấy, nó cũng nhận thức được rằng: mẹ bắt lực, bố bắt lực và chính nó cũng phải bắt lực. Trong tâm khảm, bản thân nó biết bố chẳng có lỗi và cái nghề của bố cũng chẳng nên tội tình gì. Bao năm qua chỉ là nó đang gặng gán lấy cái tội ghê gớm đấy cho một người khác để cố gặm nhấm mãi một nỗi đau và rồi cố than trách lấy sự đời. Nghe được lời bố, hiểu được lòng bố, nó ước mong gì lòng nó sớm mở rộng hơn.

Nó nắm lấy bàn tay của bố, đôi bàn tay chai sạn rám nắng, đầy những vết bong tróc bởi xi măng ăn mòn mà không có gì có thể rửa sạch. Nó như sống lại vẹn nguyên cảm xúc ngày bé thơ khi được nắn nắn đôi bàn tay sương gió của bố trên con đường đi tới nhà thờ. Đêm nay với nó là một màu nhiệm của Chúa.

Nó nhìn lên bầu trời cao, trong mắt nó giờ đây không còn là màn đêm bao phủ, chỉ còn lại những vì sao lấp lánh. Lòng nó nhẹ hều, nó bắt đầu hy vọng... ■

<https://www.vanthocongiao.net/2024/04/co-mot-nghe-tac-gia-matta-nhu-quynh.html>



Vẫn Trong Con

*Vẫn trong con một Phê-rô theo Chúa
Dù nhiệt thành, chối bỏ Chúa nay mai
Và khi chạm vào ánh mắt của Ngài
Chợt bừng tỉnh sau đôi lần lầm lỡ*

*Vẫn trong con, một Gio-an chẳng nữ
Bỏ Thầy mình trên đỉnh núi Can-vê
Sau bao lần, Thầy dẫn lối đưa về
Tỉnh hạo danh, tỉnh nhóm ta là nhất*

*Vẫn trong con, một Hê-rôđê bất chấp
Thích nghe khuyên mà lại chẳng sống theo
Gặp Chúa đây, thì chê trách là nghèo
Không xứng đáng, để vương lưu tâm tới*

*Vẫn trong con, một Si-mon giữ luật
Tôn trọng và mời Chúa đến ghé thăm
Mà lương tâm thì nghĩ xấu âm thầm
"Ông là ai, không tránh người lầm lỗi?"*

*Vẫn trong con, Ma-da-la rất tội
Ngược trông ngài để thấy lượng từ bi
Không thấy xác thì nghĩ rằng có khi
"Mất thầy rồi người ta đem đi mất"*

*Vẫn trong con, một Mat-ta tất bật
Việc luôn tay, cần người giúp làm nên
Trách Thầy mình: hình như đã bỏ quên
"Em con để mình con làm vội vã"*

*Vẫn trong con, có nhiều điều khó tả
Ước muốn làm mà chẳng thực hiện xong
Điều không muốn thuận tay làm là xong
Và giật mình sao mình vội vàng quá*

*Vẫn trong con, điều dữ như biển cả
Vẫn yếu đuối, tội nhân lắm Chúa ơi
Vẫn thấy sao tình yêu Chúa cao vời
Và ơn thánh làm cho con tin Chúa. ■*

Nhân Tâm, MRP

<https://dongnuvuonghoabinh.org/van-tho-cong-giao/tho-van-trong-con---tac-gia-nhan-tam-mrp-56303.html>

Dành Riêng...

Cao Gia An, S.J.

Đã có lúc hẳn nghĩ rằng bi kịch cuộc đời nằm ở chỗ hẳn thích đi tu từ nhỏ. Cả nhà ai cũng biết và thích cái ý thích của hẳn. Thế là tự nhiên hẳn trở thành kẻ được dành riêng. Đi đâu, làm gì, ở đâu, với ai, hẳn đều được chăm sóc đặc biệt. Ai cũng ra sức vun đắp, để xây dựng hẳn thành một ông Cha tương lai.

Muốn làm ông Cha thì không được ngủ nướng. Sáng sớm, vừa nghe tiếng chuông đồng hồ là hẳn phải lồm cồm bò dậy, dù trong lòng còn vô cùng tiếc nuối cái giường êm và cái mền ấm.

Muốn làm ông Cha thì phải tập đỉnh đạc và đạo mạo chứ không có cái kiểu chạy nhảy ồn ào lung tung. Vậy nên hẳn thường chỉ có thể thèm thuồng đứng từ xa nhìn đám bạn tung tăng hò hét.

Muốn làm ông Cha thì phải để ý lời ăn tiếng nói. Chỉ cần lỡ lời dùng một vài câu tiếng lóng học được đâu đó từ đám bạn bè, là hẳn bị cả nhà bủa vây chính đồn cho tới nơi tới chốn.

Muốn làm ông Cha thì phải siêng năng đi lễ đọc kinh và cầu nguyện. Ông Cha đâu chỉ có làm lễ mỗi tuần một lần vào ngày Chúa nhật. Ngày nào ông Cha cũng phải làm lễ. Vậy nên hẳn phải tập thói quen ngày nào cũng đến nhà thờ. Chỉ cần hẳn nhớm nhớm lân la với mấy cái lý do đại loại như: hôm nay trời mưa quá! Hay, hôm nay con mệt quá!... là ngay lập tức hàng trăm cái lý do khác dồn dập đổ vào hẳn: ông Cha thì không làm biếng, ông Cha thì không được đổ thừa lý do này lý do kia, ông Cha thì phải đạo đức thánh thiện...

Từ ngày công khai bày tỏ ý định thích đi tu, hai cái lỗ tai của hẳn cứ đầy lên với bao nhiêu là điều mà “ông Cha thì phải” và “ông Cha thì không được”. Đã có lúc mệt quá, hẳn giơ hai tay lên, kêu: Trời ơi, chỉ là muốn đi tu thôi mà, phải khổ vậy sao!

Kêu thì kêu vậy thôi, chứ thực lòng hẳn vẫn thích đi tu lắm, thích làm ông Cha lắm. Chỉ cần nghĩ tới chuyện lớn lên được mang trên mình cái áo dòng đen, một tay ôm quyển Sách Thánh, một tay cầm râu chổi Mân Côi, đi qua đi lại ngoài hiên nhà thờ... là tâm hồn hẳn đã mê mẩn.

Con nít thì luôn có khả năng hy sinh nhiều thứ để đạt được điều làm mình mê mẩn. Chẳng hạn, để mua được một quyển truyện tranh mà mình thích, con nít có thể hy sinh làm nhiều chuyện lắm, như là sẵn sàng hy sinh nhịn ăn sáng hàng tuần để tiết kiệm tiền, hoặc sẵn sàng hy sinh đội mưa đội nắng đi mò cua bắt ốc ngoài đồng.

Vì mê mẩn với ước mơ được làm ông Cha, hẳn sẵn sàng hy sinh nhiều niềm vui bình thường của một đứa con nít để bắt đầu tập sống cuộc đời được dành riêng của một người đi tu. Hẳn tập sống như một ông Cha, trước khi tự đặt cho mình những câu hỏi khó trả lời, đại loại như: liệu Chúa có chọn mình không? Hay, liệu Chúa có muốn dành riêng mình không? Những câu hỏi đó, sau này, lớn lên, khi được học đôi chút về điều gọi là phân định ơn gọi, mới làm cho hẳn đau đầu và trần trọc mất ngủ.

Nhưng càng lớn hẳn càng khám phá ra rằng muốn sống như một người được dành riêng thật chẳng dễ tí nào.

Người được dành riêng là người mất rất nhiều những cái chung.

Bước vào thời sinh viên, hẳn bắt đầu nộp đơn vào nhà Dòng để xin tìm hiểu ơn gọi. Hẳn được gởi ở trong một nhà xứ gần trường, thay vì được ở chung trong ký túc xá với bạn bè. Bạn bè ai cũng khen hẳn điềm đạm và có cốt cách. Chỉ có hẳn mới biết cái giá của việc gọi là điềm đạm và cốt cách ấy là hẳn chẳng thể nào tham gia vào mấy cái trò quậy phá nhố nhăng mà vui rầm trời của bọn bạn bè cùng lớp. Chỉ có hẳn hiểu cái cảm giác tiếc ngẩn ngơ khi không được vui tới bến với bạn bè trong những đêm hội hè lửa trại. Chỉ có hẳn mới là người phải sống những nghịch lý của kẻ được dành riêng

giữa một đám đông bạn bè. Chỉ có hắn mới phải cảm nếm tính tạm bợ và vay mượn của những niềm vui rất đổi bình dị đời thường...

Những ngày cuối tuần, bạn bè được nghỉ ngơi, mọi người rủ nhau đi vui về tiệc tùng và hát Karaoke. Hắn thì một mình đạp xe đạp về nhà Dòng để tiếp tục chiến đấu với bao nhiêu là những môn học khác, như nhân bản, tâm lý đời tu, trưởng thành tâm cảm, vân vân và vân vân. Con đường hắn đi về nhà Dòng mỗi cuối tuần bao giờ cũng là con đường ngược gió. Gió từ bên ngoài và gió nổi lên cả từ bên trong lòng hắn. Hắn vui và vẫn nuôi rất nhiều thao thức với hành trình dành riêng mà hắn đang đi. Nhưng thỉnh thoảng hắn cũng dừng lại, tự làm cho mình đau đầu với rất nhiều câu hỏi, kiểu như: Ừa, mình đang đi đâu, đang làm gì vậy ta? Ừa, sao mình phải khác người vậy ta? Ừa, con đường phía trước sẽ dẫn mình tới đâu đây ta? Liệu mình còn đi tiếp trên con đường này được bao lâu nữa vậy ta?...

Sống như người được dành riêng, hắn phải kỹ lưỡng. Không chỉ trong cách sống hay trong lời ăn tiếng nói, hắn phải kỹ ngay cả trong ánh nhìn và trong tư tưởng của mình nữa. Có nhiều ánh mắt đọng lại nơi hắn hơi lâu. Hắn biết chứ, vì hắn không phải là người gỗ. Chuyện đó cũng bình thường đối với những người ở tuổi của hắn thôi. Những ánh mắt sâu thăm thẳm và buồn vơi vơi cứ lần lượt đặt vào hắn, rồi trượt đi. Hắn để cho trượt đi. Vì hắn biết, chỉ cần để cho hai ánh mắt gặp nhau, dừng lại với nhau hơi lâu một chút thôi, chấn hắn sẽ chìm mất trong cái thăm thẳm và buồn vơi vơi ấy... Trong giờ hồi tâm mỗi tối, hắn cứ tự dặn mình phải tập nghiêm túc và trong sáng hơn trong ánh nhìn, trong những tư tưởng vơ vẩn mà mình cư mang. Tại hắn được dành riêng.

Ngày đầu tiên chính thức được đặt chân vào nhà Dòng, hắn đã đứng tần ngần trước tấm biển thông báo: “Khu vực dành riêng, xin miễn vào”. Chỉ là tần ngần một chút vậy thôi, rồi hắn hùng dũng đẩy cửa bước vào. Bởi hắn biết, đó là khu vực

dành cho hắn, cho những cuộc đời được dành riêng. Hắn thấy lòng mình hạnh phúc gì đâu!

Có một lần hắn có bạn đến thăm. Hắn gặp lại ánh mắt thăm thẳm và buồn vơi vơi đã trượt qua đời hắn ngày xưa. Ánh mắt ấy giờ đã đặt vào một người khác, người được bạn giới thiệu là bạn của bạn. Hắn và họ nói chuyện với nhau, vẫn gần gũi và thân thương như ngày nào. Kết thúc cuộc viếng thăm, người ta chở nhau hòa mình vào phố thị. Hắn một mình quay bước vào lại nhà Dòng, về lại với căn phòng riêng của hắn, về lại với nhịp sống đều đặn của đời tu, về lại với cuộc đời của người đã được dành riêng...

Nhà Dòng của hắn nằm gần bên rìa của phố thị. Âm thanh của thành phố không quá gần cũng không quá xa so với nhịp sống tĩnh lặng của hắn. Mỗi lần đêm xuống, đèn lên, hắn rút lui đời mình vào một khoảng tĩnh lặng và thanh vắng. Tối, sau khi với tay tắt ngọn đèn đọc sách, căn phòng nhỏ của hắn trở nên rộng thênh thang, tan vào màn đêm không biên giới. Đó là lúc hắn cảm nghiệm rất rõ cuộc đời được dành riêng của mình. Ngoài kia, rất nhiều những âm thanh vọng vang từ đường phố: tiếng cười nói, tiếng xe cộ, tiếng nhạc xập xình... Trong này, chỉ một mình hắn lặng lẽ. Giữa những phồn hoa đô hội của cuộc sống, một ranh giới rất rõ ràng được dựng lên cho hắn, trong đêm.

Sáng sớm, hắn thức dậy khi cả thành phố hây còn ngủ vùi, khi đất trời còn mờ tối và sương đêm còn băng lãng. Khi những ánh nắng đầu tiên vừa ló rạng, hắn ngẩng đầu nhìn lên, hướng lòng mình lên, để cho cả cuộc đời mình được dọi sáng và sưởi ấm trong ánh nắng ban mai tinh khiết.

Tự nhiên hắn thấy cuộc đời mình đẹp.

Hắn thấy diễm phúc vì mình sống hạnh phúc cuộc đời của người được dành riêng.

Hắn thấy mình may mắn lắm, vì thích đi tu từ hồi còn nhỏ... ■

<https://cecvn.com/truyen-ngan-cong-giao/>

Dấu Đinh Nào Cho Cuộc Đời?

Hương Biển

Bài viết này được lấy cảm hứng trong dịp Đại Gia đình Phan sinh kỉ niệm Bát Bách Chu Niên mừng biến cố Thánh Phanxicô được in 5 Dấu Thánh của Chúa Giêsu Chí Ái (1224 - 2024) tại núi La Verna. Cùng với đó, những ngày Tam Nhật Thánh đã kề bên, người viết cũng muốn tìm thấy và cảm nếm một "Dấu Đinh Cuộc Đời" cho riêng mình.

"Lạy Chúa của Lòng Thương Xót, là Thiên Chúa của con, trước khi qua khỏi đời này con chỉ xin Chúa ban cho con hai ơn: "Xin cho hồn con cũng như thể xác con cảm thông hết nỗi đau đớn thể thân Chúa đã chịu trong giờ tử nạn. Chúa yêu loài người tội lỗi chúng con đến độ nào, thì xin cho lòng con cũng được yêu Chúa đến độ ấy".

(Lời cầu nguyện của thánh Phanxicô tại núi La Verna).

1) Khởi nguồn với Người Con Chí Ái

Trong 4 sách Tin Mừng, các tác giả đã trình bày như cuốn phim quay chậm về "thời và giờ" đã đến của Người Con Chí Ái. Khi mà thời gian càng "trôi chậm" bao nhiêu, cũng như việc miêu tả càng rõ nét bao nhiêu thì cơn đau cùng cực của Chúa Giêsu lại càng được thấy rõ nét hơn bấy nhiêu. Lúc này đây, chúng ta cũng có thể tưởng tượng và nghe thấy tiếng búa chát chúa; những cú gồng hết sức bình sinh của những người lính lực lưỡng để đóng cho lút các cây đinh to và nhọn vào hai bàn tay và hai bàn chân của Chúa. Và cũng lúc này đây, chúng ta cũng có thể tưởng tượng ra hai khung cảnh đối ngược tại Đồi Sọ. Số đông với rất nhiều người đang hả hê vì chúng đang và sẽ hạ nhục được "Đấng Thánh của Thiên Chúa". Còn trái lại, số lẻ

đơn chiếc là Đức Giêsu đang oằn mình chịu lấy mọi thương đau cả phần xác lẫn phần hồn. Một bên gồng mình quát tháo để tra tấn, còn một bên oằn mình trong lặng thinh để đón nhận, hòa giải và tha thứ: ôi, thật nghịch lí làm sao?

Không dừng lại ở đó, thân thể Chúa vốn đã chẳng còn nguyên vẹn thì nay phải đón lấy "mũi đinh" thứ 5 từ lưỡi đòng đâm thấu. "Khi đến gần Đức Giêsu và thấy Người đã chết, họ không đánh giập ống chân Người. Nhưng một người lính lấy giáo đâm vào cạnh sườn Người. Tức thì, máu cùng nước chảy ra" (Ga 19, 33-34). "Máu và nước chảy ra từ cạnh sườn bị đâm thủng của Chúa Giêsu là dấu hiệu tiên tri về hai điều mang lại lợi ích cho tất cả chúng ta: máu để chuộc tội và nước để thanh tẩy, để chúng ta lại xứng đáng với tình yêu của Ngài"^[1]. Như xưa trong sa mạc, "bất cứ ai ngược trở lại con rắn đồng đều được cứu, không phải do bởi vật họ nhìn, nhưng là do chính Ngài, Đấng cứu độ muôn người hết thảy" (Kn 16, 6-7) thì ngày nay thập giá Chúa Kitô chính là ơn cứu độ trọn vẹn cho những ai tin (x. Ga 3, 15). Phanxicô - tôi tớ Hèn Mọn của Thiên Chúa - suốt một đời hoán cải hằng luôn khát khao gắn bó mật thiết và muốn nên đồng hình đồng dạng với Đức Kitô nghèo khó và chịu đóng đinh.

2) Cùng thánh Phanxicô cảm nếm ân tình cháy bỏng

"Hậu thế đã kính cẩn gọi thánh Phanxicô là Alter Christus tức là bản sao của Đức Kitô, không chỉ đơn giản vì ngài là người đầu tiên trong lịch sử được ơn mang năm dấu thánh, tức năm vết thương ở hai bàn tay, hai bàn chân và cạnh sườn phải, y như Đức Kitô bị đóng đinh, hoặc cũng không chỉ vì ngài đã luôn cố gắng theo gương sáng và lời dạy của Đức Kitô cũng như luôn kết hiệp với Đức Kitô trong từng suy nghĩ, lời nói và hành động. Danh hiệu cao quý và độc đáo đó còn nói lên vai trò của thánh Phanxicô thành Assisi trong Giáo Hội của Đức Kitô: gương sáng cuộc đời, tinh thần

và lời dạy của thánh nhân mãi mãi là kim chỉ nam đích thật chỉ đường về Thiên Chúa" [2].

Nhìn lại hành trình bước theo vết chân của Đức Kitô nghèo khó và chịu đóng đinh, thánh Phanxicô nhận thấy đời sống tâm linh trong Thần Khí hay trong đời sống thể lý của mình đều có kế hoạch mà Cha Trên Trời đã dự định [3]. Thánh nhân đã biết phân chia cách khôn ngoan khoảng thời gian được ban cho ngài để lập công phúc. Ngài dành một phần để làm việc mưu ích cho đồng loại và dành phần còn lại để tâm hồn yên tĩnh thăng tiến trong chiêm ngưỡng, nhất là sau những năm cuối đời đầy "cam go và thử thách". Với ý định đó, Phanxicô thực hiện cuộc hành trình cuối cùng lên đỉnh La Verna đỉnh núi thánh của ân sủng và tình yêu. "Ở đó, ngài rũ sạch bụi bặm có thể đã bám vào người trong thời gian sống giữa đám đông, cho bản thân được tự do hơn nữa tiếp xúc với Chúa để tìm hiểu thánh ý của Thiên Chúa là điều ngài vốn hết sức nhiệt thành ao ước được tuân theo trong mọi sự" [4]. Và rồi, như là phần thưởng xứng đáng cho ai bền chí đến cùng (x. Rm 2, 7), Thiên Chúa Tối Cao đã tháp vào thân thể nhỏ bé và yếu đau của Kê Hèn Mọn Năm Dấu Thánh cao quý. Các dấu đinh bắt đầu tỏ lộ: "Tay chân ngài như bị đinh đâm thấu qua, mũ đinh xuất hiện trong lòng bàn tay và bàn chân, đầu đinh thấu qua bên kia. Cạnh sườn bên phải của ngài cũng như bị một mũi giáo đâm vào, mang một vết thương đỏ hồng, có máu rỉ ra, làm ướt áo dòng và áo trong" [5].

Tình yêu hay sự gắn bó mà thánh Phanxicô dành cho Thiên Chúa quả là tuyệt hảo. "Khi yêu ai hết lòng, tự nhiên người ta ao ước được nên giống với người mình yêu, đặc biệt là được cùng chịu khổ (com-passio) với kẻ ấy. Và thánh Phanxicô đối với Chúa chịu đóng đinh cũng vậy" [6]. Không dừng lại ở việc "sở hữu các Dấu Thánh như quà tặng cao quý cho riêng mình", thánh Phanxicô muốn làm lan tỏa ân sủng ấy ra cho cả thế giới. Chính Thiên Chúa đã hoạt động trong Phanxicô và ngài muốn mọi người cũng đều có Chúa. Trước lúc về bên Chúa, Phanxicô nói với các anh em của ngài: "Tôi

đã làm xong phần việc của tôi, xin Chúa Kitô dạy anh em làm phần việc của anh em" [7].

3) "Chạm đất" với chính cuộc đời của tôi

"Dấu Đinh Nào Cho Cuộc Đời?" là câu hỏi không dễ để "điền từ vào chỗ trống". Đây là một câu hỏi đậm tính Hiện Sinh. Mà nếu chúng ta thừa nhận rằng, câu hỏi này đậm tính Hiện Sinh thì dĩ nhiên nó phải dính dự vào chính cuộc đời riêng của mỗi người, chứ không thể là cái chung chung. Hay nói một cách khác, Dấu Đinh nào cho cuộc đời tôi phải là "trải nghiệm cá nhân" về sự gắn bó của riêng tôi với Chúa và tha nhân.



Sau khi đã ngược về quá khứ trong hiện tại với "thời và giờ đã đến" của Đức Kitô, cũng như đã cùng thánh Phanxicô cảm nếm ân tình cháy bỏng với Năm Dấu Thánh, người viết thiết nghĩ chúng ta nên "chạm đất" để tìm cho mình chút ít là một Dấu Đinh. Tìm một Dấu Đinh không phải là tìm kiếm sự đau thương. Tìm một Dấu Đinh không phải là tìm lấy một khung cảnh của ử dột và tang thương. Và tìm một Dấu Đinh không phải là ở lại mãi trong "hiện trạng" về một thế giới đầy bất ổn. Ngôi Con Chí Ái đã "ôm trọn" thế giới để: "Thù biển tan dần với và Hận hóa ân diệu với". Còn với

Thánh Phanxicô, Năm Dấu Đỉnh như là dấu chỉ của sự gắn bó và thuộc về Thiên Chúa cách trọn vẹn nhất. Hiện Sinh chẳng phải là tha thứ, hòa giải, gắn bó và thuộc về sao? Và để làm được điều đó, chúng ta cần phải chấp nhận "dính dự" vào đời nhau.

Sự hiện hữu của con người trên cõi đời này đã là một sự kì diệu, nhưng việc "nó" được "dính dự" vào trong sự chuyển động của vũ trụ còn diệu kì hơn. Như thế, "dính dự" lại là một quà tặng và là quà tặng tuyệt hảo mà Thiên Chúa Cao Cả đã trao ban cho mỗi người. "Những con người khác nhau, đến từ những cảnh đời và văn hóa khác nhau, có thể trở nên quà tặng" [8]. Và một khi đã trở nên quà tặng cho nhau, mỗi người phải dám đón lấy nó với trọn con tim và toàn vẹn cuộc sống của mình như chính Ngôi Con Chí Ái đã làm. Thật vậy, khi chúng ta chấp nhận sự dính dự và chân thành đón nhận người khác là một cách nào đó chúng ta đã dám trao "không gian của mình" cho người khác. Như thế, chúng ta đã dám để người khác "tự do đi vào lãnh địa" của chính chúng ta. Đây quả thật là một Dấu Đỉnh đầy ý nghĩa về mặt Hiện Sinh. Và chính điều này sẽ mang lại cho tha nhân và cả chúng ta nữa những điều mới mẻ và tuyệt diệu mà đôi khi cả hai cũng chẳng thể ngờ tới.

Tạm kết như là sự mở ra cho những sự chọn lựa mới.

Như đã nói ở trên, ngang qua Năm Dấu Thánh của Ngôi Con Chí Ái, nhân loại được tha thứ và được cứu độ. Ngang qua Năm Dấu Thánh của thánh Phanxicô, niềm tin vào và sự đáp trả trước Tình Yêu của Thiên Chúa được chứng thực một cách thâm sâu và đậm đà. Và cùng với đó, ngang qua Dấu Đỉnh của chính mình, mỗi người chúng ta cũng mang lại sự thông dự cho các mối tương giao với tha nhân. Khi chúng ta dám chấp nhận "đánh cược" với sự an toàn vốn có thì sợ hãi được hóa nên mạnh mẽ; sự đau thương tạm thời được lấp đầy bởi tình mến chân thành. Trong cuộc đời này, bao phen chúng ta đã phải lầm lỗi, đã mê

đắm và đã ngập lặn trong bóng tối. Cái hụt hơi trong "tiếng thở thể lý" đã rất nguy hiểm nhưng cái hụt hơi trong "bóng tối cuộc đời" thì còn nguy hiểm hơn biết chừng nào. Vậy thì lẽ nào, chúng ta lại không dám dành cho Chúa và cho nhau những món quà ân tình hay sao? Tam Nhật Thánh đã kể cặn, cơ hội để ghi dấu ấn cũng ngay bên: "Lạy Chúa, con xin Một Dấu Đỉnh" cho đời mình. ■

[1] <https://dcvxuanloc.net/loi-chua-le-thanh-tam-chua-giesu-le-trong-ga-19-31-37-chua-giesu-dang-cuu-the-tu-canh-suon-bi-dam-thung-cua-ngai-mau-cung-nuoc-chay-ra>

[2] THÁNH BONAVENTURA, Các Bài Suy Niệm Ngắn Về Cuộc Đời Thánh Phanxicô Thành Assisi (Legenda Minor Sancti Francisci), Biên soạn và dịch thuật Tôma Nguyễn Đình Anh Huệ, Ofm.Conv, NXB Phương Đông, 2014, trang 10.

[3] X. MURRAY BODO, Thánh Phanxicô: Hành Trình Và Ước Mơ, NXB Tôn giáo, 2013, trang 120.

[4] THÁNH BONAVENTURA, Đại Truyện, Bản dịch của Gioan Nguyễn Gia Thịnh, Ofm, trang 142.

[5] Sđd trang 144.

[6] NGUYỄN HỒNG GIÁO, OFM, Thánh Phanxicô Và Mẫu Nhiệm Thập Giá, đăng trên <http://ofmvientu.org/thanh-phanxico-va-mau-nhiem-thap-gia.html>

[7] THÁNH BONAVENTURA, Đại Truyện, Bản dịch của Gioan Nguyễn Gia Thịnh, Ofm, trang 154.

[8] x. ĐỨC GIÁO HOÀNG PHANXICÔ, Thông Điệp Frateli Tutti, số 133.

<https://www.vanthoconggiao.net/2024/03/du-dinh-nao-cho-cuoc-doi-tac-gia-huong-bien.html>

Làm Thế Nào Để Giữ Gìn Bình An Trong Gia Đình Bạn

Phêrô Phạm Văn Trung (chuyển ngữ)

Có nhiều cách để giúp đỡ và không trở nên chướng ngại khi mang lại bình an và hòa thuận cho gia đình của bạn.

Không có gia đình nào mà không có những bất đồng. Ngay cả trong Gia đình Thánh, đôi khi Đức Maria và Thánh Giuse cũng khó mà hiểu nhau. Trong gia đình những người tội lỗi như chúng ta thì còn hơn thế nữa. Gia đình thường là nơi chúng ta trải qua nhiều cuộc đối đầu và đau đớn nhất. Tại sao thế này? Bởi vì chúng ta yêu nhau, bởi vì tình yêu làm cho chúng ta dễ bị tổn thương, và bởi vì việc chia sẻ đời sống hàng ngày thử thách tình yêu kiểu này: rất khó, nếu không muốn nói là không thể che giấu những khó chịu và thù hận khi chúng ta sống với nhau 24 giờ một ngày.

Không phải tất cả các vụ đánh nhau đều nghiêm trọng. Bạn không nhất thiết phải cố gắng tránh chúng. Một cuộc cãi vã “tốt lành” trong gia đình sẽ tốt hơn là một sự im lặng không nói nên lời, và việc tranh cãi giữa anh chị em với nhau có thể có lợi - tất nhiên, miễn là những cuộc cãi vã này dẫn đến sự tha thứ, ngay cả trong trường hợp chỉ là những sự cố nhỏ. Hàng trăm cuộc đụng độ nhỏ mà không được tha thứ thì có sức nặng như một cuộc cãi vã nghiêm trọng. Thường là những thứ nhỏ nhặt thôi, nhưng khi tích tụ lại sẽ dẫn đến đổ vỡ. Ngoài những xung đột lành mạnh, những xung đột khác có thể gây ra những rạn nứt nghiêm trọng: tất nhiên như là ly hôn, nhưng cũng có những cuộc cãi vã gây ảnh hưởng sâu sắc giữa cha mẹ và con cái, anh chị em, cô dì và cháu trai, v.v.

Dù là diễn viên hay khán giả của những sự rạn nứt này, chúng ta luôn có thể lựa chọn trở thành

người hòa giải hoặc lựa chọn đổ thêm dầu vào lửa. Đương nhiên, chúng ta không thể tha thứ t+ hay cho người khác (ví dụ, vợ / chồng bị bạn đời lừa dối hoặc cha mẹ bị con cái phản bội), nhưng thái độ của chúng ta có thể giúp cả hai tiến tới sự tha thứ và hòa giải, hoặc ngược lại, duy trì thù hận giữa họ.

Bình an có thể được tìm thấy trong cầu nguyện.

Nhiều mâu thuẫn gia đình trở nên trầm trọng hơn bởi những lời nói ra nói vào thiếu thiện chí, những phán xét vội vàng, những lời đàm tiếu và những lời vu khống. Brigitte nói: “Tôi đổ lỗi cho cha dượng của tôi vì ông ta đã bạo hành các con của ông ấy. Nhưng tôi nhận ra rằng nếu tôi không tha thứ cho ông ấy, tôi cũng đang ngăn cản chồng tôi tha thứ cho ông ấy; bằng ngàn những suy nghĩ nhỏ, bằng những lời cay đắng, tôi giữ trong lòng mình sự oán hận đối với ông ta”. Để lan tỏa bình an, bạn phải bắt đầu bằng bình an. Một người mẹ đau khổ vì sự không chung thủy của con rể sẽ không thể giúp con gái hòa giải với chồng. Người mẹ này đau khổ cho con gái là điều bình thường, nhưng chỉ cần bà ấy bị cơn giận chi phối, bà ấy chỉ có thể làm cho mọi chuyện trở nên tồi tệ hơn.

Bình an rất khó đạt được trong những hoàn cảnh như vậy, nhưng có thể tìm được trong cầu nguyện.

Chúng ta phải vứt bỏ những phiền muộn, những phản nghịch, những ý nghĩ hận thù, những khao khát trả thù của mình vào trong lòng chính Đấng thấu hiểu mọi sự và có thể làm được mọi việc. Chỉ có Thiên Chúa mới có thể làm dịu cơn bão nội tâm của chúng ta và cắm chặt chúng ta vào trong sự bình an của Ngài. Lúc đó, chúng ta được bao bọc trong sự dịu dàng của Ngài và có thể lắng nghe mà không phán xét và thông cảm mà không đứng về phía nào.

Xây dựng bình an trong gia đình bằng cách không xen vào các cuộc cãi vã của người khác.

Sự suy xét khôn ngoan cũng là một cách tuyệt vời để góp phần vào bình an. Sự suy xét khôn ngoan không có nghĩa là che giấu, mà là sự thận trọng. Khi sống trong hoàn cảnh xung đột, điều quan trọng là phải tìm thấy “một trái tim biết lắng nghe”. Nhưng làm sao một người có thể lên tiếng nếu họ sợ lời nói của mình bị nói lại với mọi người xung quanh? Những gì được tiết lộ cho chúng ta, những gì chúng ta chứng kiến, không nhất thiết phải cho cả gia đình biết, ngay cả khi sự tò mò của gia đình được khơi nguồn từ tình cảm đích thực. Chúng ta hãy cầu xin Chúa Thánh Thần chỉ cho chúng ta những gì chúng ta có thể nói và phải nói, và nói với ai. Thực tế, sự khó khăn nằm ở chỗ biết cách nói - khi im lặng trở nên có hại - nhưng chỉ nói một cách khôn ngoan và luôn luôn tử tế.

Tương tự như vậy, chúng ta chỉ nên can thiệp trực tiếp nếu thấy thích hợp. Một cách để xây dựng bình an trong gia đình là tránh xa những cuộc cãi vã không liên quan đến cá nhân chúng ta. Lắng nghe, chào đón, an ủi: vâng! Có lẽ cũng nên cung cấp thông tin liên lạc với một linh mục hoặc một chuyên gia cụ thể. Và dĩ nhiên, hãy cầu nguyện trong cả thời gian tốt lành và thời gian không thuận lợi. Nhưng, mặt khác, chúng ta nên chấp nhận sự bất lực của mình, chấp nhận rằng chúng ta không nhất thiết phải ở tư thế tốt nhất mới có thể đưa ra lời khuyên. Điều quan trọng nhất không phải là làm được gì cho những người tranh cãi, mà là ở bên cạnh họ, như một minh chứng của một tình yêu vô điều kiện và của một niềm hy vọng không ngừng. ■

Christine Ponsard

<https://aleteia.org/cp1/2020/12/03/how-to-foster-peace-in-your-family/>

Chúa Lấy Đi Của Con

*Chúa lấy đi từ bàn tay của con
Chiếc gậy vàng oai phong quyền lực
Đặt vào tay con tình yêu vâng phục
Ôm ấp mảnh đời đời khát cô đơn.*

*Trên đầu con chiếc vương miện oai phong
Chúa gỡ ra và trao con chiếc nón
Để con đi cùng những người đầu đón
Ủi an bao người hèn mọn, cô đơn.*

*Kéo con ra khỏi chiếc ghế ấm êm
Đẩy con về phía người ngồi sau hết
Để lắng nghe tiếng thở dài mỗi mệt
Cả khi con ngồi lặng lẽ bên thềm.*

*Chúa đổi thay phận con làm ông chủ
Trở thành người tôi tớ của anh em
Chúa muốn con trở thành người phục vụ
Ngoài ra con chẳng có được gì thêm.*

*Con ơi con, tình yêu là thế đó
Khi mình con khoác chiếc áo bạc màu
Hãy nghiêng vai và cùng vác thánh giá
Để Chúa và con mãi mãi gần nhau.*

*Khi con trở thành người nghèo hèn mọn
Tình yêu thơm nồng trời dấy vượn vai
Nụ ân phúc giữa tháng ngày lặn đặng
Nở thành hoa tỏa hương sắc lâu dài... ■*

Đa Minh Thiên Sa

<https://dongnuvuonghoabinh.org/van-tho-cong-giao/tho-chua-lay-di-cua-con---tac-gia-daminh-thien-sa-56233.html>



Khí Lòng Đã... Vui

Giuse Ngô Quốc Đạt

Chiều về, khi mặt trời đã bắt đầu thu lại những tia nắng gắt, và buông xuống hàng cây xanh ngắt giọt nắng rục rỡ trong cơn gió mát dịu.

Nó rảo bước đi trên vỉa hè tấp nập của một con đường cũng khá sầm uất của Sài Gòn để đến quán café quen thuộc. Lại một cuộc hẹn của công việc làm nó nóng lòng, vì đã 4 giờ hơn, mà kinh nghiệm cho thấy giờ này mà bàn chuyện công việc thì khó lòng thoát cảnh kẹt xe về trễ. Bộ não nó giờ này đang gói ghém hết tất cả những ý tưởng chiều nay trong một câu chuyện, và theo nó nhắm đi nhắm lại, chắc không quá 1 tiếng là mọi việc sẽ xong xuôi.

Người mà nó hẹn chiều nay cũng vừa mới đến, nó vui vẻ chào hỏi và bắt tay theo phép lịch sự xã giao. Ly café capuchino buổi chiều mở đầu câu chuyện và cứ thế, những gì nó vẽ ra trong đầu về công việc sắp tới đã diễn ra như ý muốn.

Bất giác, người bạn mà nó chỉ mới gặp mặt nửa giờ trước giới thiệu: “Anh cũng tin Chúa hả? Mình là người Tin Lành!” Sự bối rối chợt xâm chiếm tâm trí nó. Từ xưa đến giờ, có ai đề cập đến chuyện niềm tin hay tôn giáo vào công việc đâu. Mà lạ hơn nữa, sao anh bạn kia lại biết nó tin vào Chúa? Lạ lùng!

May sao, sự bối rối ấy chỉ mới kịp nhú mầm 5 giây rồi bay biến mất. Ấy là mùa Chay, và nó nhận ra nó vừa mới thay một cây thánh giá gỗ hình chữ T trên sợi dây mà nó đang đeo trên cổ. Thánh giá chữ T trống trơn, trên đó có khoảng trống mang hình dáng một người đang bị đóng đinh. Có lẽ vì thế mà anh bạn kia cũng không vội đoán nó là Công Giáo, Tin Lành hay chỉ đơn thuần là đeo một thứ trang sức cho đẹp.

Một chút ngần ngừ, nó đáp lại: “Ừ, đúng rồi! Mình theo đạo Công Giáo đó!” Lúc này, nó đã kịp hít một hơi dài để sự bối rối ban nãy không thể nhảy nhót trước mặt nó. Và nó cũng không ngờ rằng câu trả lời đó đã đẩy câu chuyện đi theo một hướng khác.

Có lẽ người ta cũng có lý do khi né tránh đề cập đến niềm tin của mình khi nói chuyện với người khác. Nhất là giữa Công Giáo và Tin Lành, dù đức tin nói rằng cả hai cùng là con một Cha, nhưng nỗi sợ mỗi khi sáp lại sẽ thành... sáp lá cà là có thật. Suy nghĩ đó đã thoáng chạy ngang qua đầu nó, tuy nhiên, Chúa lại dẫn dắt nó đi vào một con đường hết sức dịu dàng và diệu kỳ.

Đang khi nó cố né tránh đề cập đến những vấn đề giáo lý, thì người bạn mới quen kia lại khác hẳn. Anh say sưa nói về niềm tin của mình. Anh vui vẻ kể lại những buổi thờ phượng cuối tuần của Hội Thánh nơi anh đang sinh hoạt. Anh xác tín như đinh đóng cột “con được cứu chuộc bởi huyết của Cứu Chúa Giê-xu”. Đã có lúc nó tưởng chừng nó đang nghe một lời tuyên xưng hơn một câu chuyện công việc. Nhưng đó không phải là một lời tuyên xưng bình thường. Đó là một lời tuyên xưng hết sức mạnh mẽ, tràn ngập niềm vui và cực kỳ can đảm khi đối diện với một người mới quen, ở một nơi công cộng mà có lẽ bất kỳ ai cũng có thể nghe được.

Nó thấy chạnh lòng.

Nó chợt nghĩ đến câu nói của Chúa Giê-su khi Ngài khen ngợi niềm tin của viên đại đội trưởng Rô-ma: “Ngay cả trong dân Israel, tôi cũng chưa thấy người nào có lòng tin mạnh mẽ như thế.”. Đúng thật! Nó cũng chưa từng thấy một sự tuyên xưng niềm tin với niềm vui mạnh mẽ như vậy nơi những người có đạo mà nó gặp. Và chính nó, dù là một giáo lý viên, hôm nay cũng đã ngại ngùng, bối rối khi phải nói về niềm tin của mình.

Tâm trí nó lúc này tràn ngập bởi 4 chữ “Niềm vui Tin Mừng” – là tên của một Tông huấn do Đức Thánh Cha gửi cho Dân Chúa. Nó cũng là một dạng lưới đọc các Tông huấn, và chưa bao giờ đọc hết một Tông huấn cho ra hồn. Nhưng 4 chữ “Niềm vui Tin Mừng” lúc này cứ nhảy múa trong đầu nó. Tin Mừng là niềm vui. Niềm vui tràn ngập đến nỗi phải chia sẻ cho người khác, vì ai cũng khát khao hạnh phúc, mà hạnh phúc chính là lúc người ta vui vẻ. Và đâu là niềm vui mà người ta mong chờ?

Nó đã từng nhiều lần “sống trong niềm vui”. Đó là những khi lòng nó cảm thấy bình an sau một ngày làm việc mệt mỏi. Đó là những ngày Chúa nhật mệt mỏi với các em thiếu nhi, nhưng nó vẫn cảm thấy vui thỏa khi ngồi thờ không ra hơi. Và đó là những khi nó để lòng mình kề bên Chúa Giêsu Thánh Thể.

Đạo Công giáo là đạo yêu thương, và đạo đó luôn có một niềm vui vĩ đại muốn chia san cho tất cả mọi người. Và tuổi trẻ được xem là thanh xuân của niềm vui. Làm sao để người trẻ có thể trở thành niềm vui và lan tỏa niềm vui của Chúa một cách mạnh mẽ và đầy xác tín như anh bạn Tin Lành mà nó gặp gỡ ngày hôm nay? Đó là điều mà nó vẫn còn đang mài miết suy nghĩ. ■

<https://giaophanthaibinh.net/truyen-ngan-khi-long-da-vui>



Lặng Quỳ Bên Chúa

*Đêm nay lặng quỳ bên Thánh Thể
Đắm chìm trong chuyện kể tình yêu
Phút giây bên Chúa thiên triều
Lời ca thắm đượm muôn điều tạ ơn.
Gió phương bắc từng cơn se lạnh
Ngọn đèn châu thấp ánh hồng tươi
Nụ hoa chớm nở vui cười
Trước nhan Thánh Chúa tuyệt vời dường bao.
Pháo bông nở đón chào năm mới
Nền lung linh phấp phới reo mừng
Tim con mở hội tung bừng
Môi con ngân hát vang lừng thánh không.
Thánh Thể Chúa Thánh Thiêng tuyệt diệu
Đêm ân tình gảy điệu hương xuân
Thời gian nhẹ bước xoay vần
Thế trần mong Đấng Tình Quân nhiệm mầu.
Trăng khẽ dạo nhà châu ô cửa
Sáng hồn con cháy lửa mến tin
Chòm sao lấp lánh nguyện xin
Cho tình nguyện vẹn an bình thủy chung. ■*

Maria Nguyễn Thị Thiện

<https://giaophanthaibinh.net/tho-lang-quy-ben-chua>



Lần Xưng Tội Khởi Đầu Ơn Gọi Của Đức Thánh Cha Phanxicô

Cyprien Viet

Bạn có biết chính lời khuyên Đức Thánh Cha Phanxicô nhận được khi xưng tội vào tháng 9 năm 1953, khi ngài còn là một thiếu niên, đã dẫn đến ơn gọi tu trì của chàng trai trẻ Jorge Mario Bergoglio?

Thứ Sáu, ngày 8 tháng 3, Đức Thánh Cha Phanxicô đã chủ sự một nghi thức sám hối tại Giáo xứ Thánh Piô V, phía tây Rôma. Trong nghi thức, ngài đã giải tội cho một số tín hữu. Khi bắt đầu triều đại Giáo Hoàng của mình, vị Giáo Hoàng người Argentina đã làm công chúng ngạc nhiên khi đi xưng tội trong nghi thức sám hối Mùa Chay hàng năm này.

Có lẽ ngài làm như vậy vì chính bí tích này đã truyền cảm hứng cho ơn gọi của ngài. Trang web của Vatican cho biết, “Thật vậy, vào ngày lễ Thánh Mátthêu năm 1953, cậu thiếu niên 17 tuổi Jorge Bergoglio đã cảm nghiệm một cách rất đặc biệt sự hiện diện đầy yêu thương của Thiên Chúa trong cuộc đời mình. Sau khi xưng tội, cậu thấy trái tim mình rung động và cảm nhận được lòng thương xót của Thiên Chúa, Đấng với cái nhìn yêu thương dịu dàng, đã gọi cậu bước vào đời sống tu trì, theo gương Thánh Inhã Loyola.”

Và thật vậy, Đức Thánh Cha Phanxicô thường xuyên nói chuyện cách cởi mở về bước ngoặt này trong cuộc đời ngài. Nó diễn ra vào ngày 21 tháng 9 năm 1953, ngày lễ Thánh Sứ Mátthêu, cũng là “Ngày Sinh viên” ở Argentina.

“Tôi đang chuẩn bị đi dã ngoại với các bạn cùng lớp. Tôi đi ngang qua nhà thờ San José de Flores và bước vào trong (...) và ở đó, tôi cảm thấy

một sự thôi thúc đi lên xưng tội. Tôi không biết chuyện gì đã xảy ra, hay cuộc xưng tội kéo dài bao lâu. Nhưng tôi đã đứng dậy, trở về nhà và dần dần nhận ra rằng Chúa đang gọi tôi”, ngài kể lại trong quyển *Des pauvres au Pape, du Pape au monde* (“Từ Người Nghèo đến Giáo Hoàng, từ Giáo Hoàng đến Thế Giới”), được nhà xuất bản Seuil phát hành tháng 4 năm 2022.



Những giọt nước mắt của chàng trai trẻ Bergoglio

Chàng trai trẻ Jorge Mario Bergoglio không biết vị linh mục này, mà thật ngạc nhiên, ngài từng là một cựu diễn viên sân khấu. Đến từ tỉnh Corrientes, vị linh mục đang ở thủ đô Argentina để điều trị bệnh bạch cầu. Do đó, việc ngài phục vụ với tư cách là cha giải tội tại nhà thờ San José, nằm trên đại lộ Rivadavia rộng lớn – dài 22 dặm và đi qua toàn bộ Buenos Aires – hoàn toàn là tình cờ và ngẫu nhiên.

Đức Thánh Cha nhớ lại, “Mười tháng sau khi chúng tôi gặp nhau, ngài qua đời. Ngài là người hướng dẫn tôi, là người trợ giúp tôi. Quả thực, tôi vẫn tiếp tục gặp ngài”. Với sự chân thành, Đức Thánh Cha nói tiếp trong cùng quyển sách, “Sau đám tang của ngài, tôi về nhà và khóc rất nhiều. Tôi rơi vào trạng thái đau khổ, cảm thấy mình bị bỏ rơi. Tôi sẽ luôn nhớ những giọt nước mắt đó.

Sau đó, mọi việc diễn ra chậm chạp. Nhưng điều chắc chắn đã đến vào ngày 21 tháng 9 năm 1953. Điều chắc chắn về một món quà”.

Tuy nhiên, chàng trai trẻ Jorge Mario Bergoglio vẫn tiếp tục các môn học về ngành hóa học cho đến khi vào chủng viện giáo phận vào năm 1956. Sau đó, cậu gặp vấn đề nghiêm trọng về sức khỏe, nên đã gia nhập Dòng Tên.

Vì thời gian huấn luyện trong Dòng Tên rất lâu dài, nên mãi đến năm 1969, thầy Jorge Mario Bergoglio mới được thụ phong linh mục, sau gần 16 năm theo đuổi ơn gọi, và cũng đôi khi hoài nghi về ơn gọi của mình. Ngài thừa nhận đã hoài nghi về ơn gọi của mình sau khi bị choáng ngợp bởi “vẻ đẹp và sự thông minh” của một cô gái trẻ mà ngài gặp tại một đám cưới khi còn là chủng sinh. Nhưng cuối cùng, ngài vẫn ôm chặt ký ức về lần xưng tội đó, nó đánh dấu sự kết thúc tuổi thanh xuân của ngài.

Một khoảnh khắc vừa bình thường vừa khác thường

Kể từ khi bắt đầu triều đại Giáo Hoàng, Đức Phanxicô thích nhắc lại thời điểm này, vừa bình thường vừa khác thường, để mời gọi tất cả các linh mục và tu sĩ nam nữ hãy nhớ lại khoảnh khắc “tiếng gọi ban đầu” mang lại ý nghĩa và tính nhất quán cho ơn gọi của họ. Ngài không bao giờ ngừng nhấn mạnh rằng đời sống linh mục hay tu trì không thể là kết quả của một “kế hoạch sự nghiệp” hay tham vọng do người khác hoạch định, nhưng trước hết là kết quả của một cuộc gặp gỡ cá vị với Chúa.

Ký ức này cũng là cội nguồn của khẩu hiệu giám mục của ngài, *Miserando atque eligendo*. Cụm từ tiếng Latinh này đề cập đến đoạn Tin Mừng về ơn gọi của Thánh Mátthêu, được miêu tả trong bức tranh nổi tiếng của họa sĩ Caravaggio mà Đức Thánh Cha Phanxicô tương lai rất thích chiêm

ngưỡng tại Nhà thờ Thánh Louis của người Pháp khi ngài còn ở Rôma với tư cách hồng y.

Đoạn trích dẫn đầy đủ được tìm thấy trong một bài giảng bằng tiếng Latinh của Thánh Bêđa Đấng Kính (Tiến sĩ Hội Thánh, qua đời năm 735): *Vidit ergo Iesus publicanum et quia miserando atque eligendo vidit, ait illi Sequere me* – “Chúa Giêsu nhìn thấy một người thu thuế, và vì Ngài đã nhìn anh như là đối tượng của lòng thương xót và của sự chọn gọi của Ngài, nên Ngài nói với anh: ‘Hãy theo Thầy’.”

Ba từ tiếng Latinh *miserando atque eligendo* có nhiều cách giải thích và cũng có thể được dịch là “Ngài chọn anh bởi ‘thương xót’ anh,” tức là “bằng cách bao phủ anh trong lòng thương xót của Ngài”. Hình ảnh này tương tự như hình ảnh vị linh mục trong vai trò người trung gian cho lòng thương xót của Thiên Chúa, và như một “tội nhân được tha thứ”.

Sự biểu lộ tình yêu của Thiên Chúa có thể xảy ra bất cứ lúc nào trong cuộc đời, ngay cả những lúc ta không ngờ nhất. Do đó, ơn gọi và huấn quyền của Đức Thánh Cha Phanxicô xuất phát từ lần xưng tội đơn sơ của một thiếu niên người Argentina đi dạo với bạn bè hơn 70 năm trước. Một kinh nghiệm về lòng thương xót của Thiên Chúa mà ngài luôn mong muốn chia sẻ kể từ đó. ■

<https://phatdiem.org/suy-tu-cam-nghiem/lan-xung-toi-khoi-dau-on-goi-cua-duc-thanh-cha-phanxico.html>



Gọi Em Hai Tiếng

“Mình Oi!”

Tiến Sĩ Tâm Lý Trần Mỹ Duyệt

Vợ chồng xưng hô với nhau bằng **Chồng ơi – Vợ ơi, Bố ơi – Mẹ ơi, Anh ơi – Em ơi, hoặc Mình ơi** thì đến già vẫn yêu thương mặn nồng, kẻ thứ 3 khó có chỗ chen chân vào.

Những từ ngữ trên là cách gọi vừa thể hiện chủ quyền sở hữu, trách nhiệm, và tình cảm mà cả hai dành cho nhau. Trong những cách vợ chồng gọi nhau, gọi nhau bằng “mình”, là cách gọi thân thương nhất, nhẹ nhàng nhất, và thấm đậm tình cảm nhất.

Trong hôn nhân, vợ chồng sống với nhau quan trọng là hai chữ “hòa thuận”. Người chồng trọng nhất là giữ nghĩa với vợ, người vợ trọng nhất là giữ tiết với chồng. Cư xử với nhau theo phương châm: “Phụ phụ tương kính như tân”, nghĩa là vợ chồng quý nhau như khách. Vì nếu “phụ phụ hòa nhi hậu gia đạo thành”. Vợ chồng có hòa thuận thì mới nên gia đạo.

Xét về phẩm chất của người vợ, theo truyền thống văn hóa từ xưa, người vợ phải đảm bảo đủ “tam tông, tứ đức”. Tam tông là người con gái ở nhà thì theo cha mẹ, lấy chồng thì theo chồng, khi chồng chết thì theo con. Tứ đức là: Công, dung, ngôn, hạnh. Quan điểm tam tông có thể thay đổi để hòa nhập theo văn hóa và xã hội hiện nay, nhưng tứ đức thì đời nào cũng đáng quý.

Vợ Chồng Xưng Hô Với Nhau

Đối với văn hóa Âu Mỹ, người Anh hay Mỹ vợ chồng gọi nhau bằng tên. Thí dụ, John, Peter, James, Mary, Ann, Teresa... Trong cách xưng hô

lãng mạn, họ gọi nhau là beau, beloved, darling, dear, dearest, dearie, hoặc honey.

Người Pháp cũng gọi nhau bằng tên: Jean, Jacques, pierre, Paul... Thân mật hơn họ gọi nhau mon hay ma Chéri (e), mon (ma) petit (e), cheri (e), mon, amour.

Người Trung Hoa, chồng gọi vợ là hiền thê, ái thê hay nương tử. Người vợ gọi chồng là tướng công, phu quân hay lang quân.

Do ảnh hưởng văn hóa Trung Hoa, theo Nho học, tại Việt Nam vợ được gọi là thê, phụ. Những gia đình theo cổ tục đa thê trước đây, vợ chính, vợ cả, vợ lớn gọi là đích thê, chính thê, phát thê, chính thất, hay chủ phụ. Vợ sau, vợ lẽ là kẻ thất. Trong cách thân mật, chồng gọi vợ là hiền thê, ái thê, nương tử. Khi xưng hô với người khác, chồng gọi vợ là phu nhân, và vợ gọi chồng là phu quân. [1]

Gọi Nhau Hai Tiếng Mình Oi

Từ sự phong phú của ngôn ngữ Việt, vợ chồng xưng hô với nhau bằng nhiều từ ngữ thân mật, dịu dàng mà cũng rất lãng mạn tùy theo hoàn cảnh và thời gian. Trong thời gian hẹn hò, quen biết, đôi trai gái thường gọi nhau bằng tên. Khi “tình trong như đã,” thì xưng hô anh em với nhau. Và sau khi nàng đã theo chàng về dinh, trong đời sống hôn nhân cả hai đã trở nên một, lúc đó vợ chồng gọi nhau, xưng hô với nhau là anh, em, chồng, vợ. Dù chồng kém tuổi hơn vẫn gọi là anh. Những cặp đã có con thì chữ anh hay em được thay bằng “bố” hoặc “mẹ”, để gọi thay cho con. Thí dụ, bố thằng Tý, mẹ con Mơ. Và khi về già họ gọi nhau là “ông” hoặc “bà”: Ông nó đâu rồi? Bà đang làm gì vậy?...

Tuy nhiên, cách gọi thân thiện nhất, tình tứ nhất và cũng lãng mạn nhất, đó là vợ chồng gọi nhau bằng “mình”.

MÌNH ƠI TIẾNG RU NGỌT NGÀO

“Mai này đây người em thơ nhỏ bé.

Có anh vuốt vai gầy, ngắm làn môi thắm thơ ngây.

Trọn đời chung đôi mãi yêu như ngày cưới.

Hai đứa kêu nhau ‘Mình ơi!’”[2]

Tự điển tiếng Việt định nghĩa chữ “mình” như sau:

-Đại từ vợ chồng gọi nhau thân mật.

-Đại từ ngôi thứ hai, dùng thân mật: *“Mình về mình nhớ ta chăng? Ta về ta nhớ hàm răng mình cười”* (Ca dao). [3]

Bùi Giáng đã mặc cho chữ mình ở đây bằng một tên gọi khác cũng có trong văn chương Việt Nam qua hai câu thơ:

“Mình ơi! Tôi gọi là nhà,

Nhà ơi! Tôi gọi mình là nhà tôi”.

Như vậy, từ tiếng mình, vợ chồng Việt Nam còn gọi nhau là “nhà tôi” khi nói về chồng hay vợ mình với người khác. Chữ nhà tôi đây không phải để chỉ về một ngôi nhà, một nơi ở, một tổ ấm của hai vợ chồng, mà còn để nói lên tính chất sở hữu, lệ thuộc và trách nhiệm đối với nhau. Nhà tôi chỉ vợ hoặc chồng khác với cái nhà “house”, và cũng khác với “home” là tổ ấm, chỗ ở, và quê hương, tuy cả hai trong tiếng Anh cũng gọi là nhà. Chính vì thế mà nhiều người tuy có house, nhưng chưa có home. Có nghĩa là tuy sống trong căn nhà nhưng không phải là tổ ấm gia đình: “Đàn ông xây nhà, đàn bà xây tổ ấm!”.

Chữ mình của người Việt Nam dùng để gọi vợ hoặc chồng còn phát xuất từ ý nghĩa trung thực nhất, thâm thúy nhất và cao cả nhất trong chương trình sáng tạo và hình thành đời sống hôn nhân của Tạo Hóa. Trở về với những ngày đầu sáng tạo, và mục đích hôn nhân trong ý muốn của Thượng Đế, Thánh Kinh kể rằng chính Thượng Đế đã tạo dựng và phối hợp cho đôi vợ chồng đầu tiên trong vườn Địa Đàng: “Rồi từ chiếc xương sườn mà Thiên Chúa lấy từ đàn ông, Ngài đã làm nên một người đàn bà và mang đến cho nó. Và người đàn

ông nói: “Bây giờ, đây là xương của xương tôi và thịt của thịt tôi, nàng sẽ được gọi là ‘đàn bà’, vì nàng được lấy ra từ đàn ông”. Vì lý do này, người đàn ông sẽ lìa bỏ cha mẹ mình và nên một với vợ mình, và cả hai sẽ trở nên một thân xác” (Sáng Thế 2:22-24).

Như vậy, vợ chồng không còn là hai mà là một. Ý nghĩa vừa tôn giáo, vừa tâm lý và vừa thể lý này dẫn đến việc vợ chồng coi nhau là xương, là thịt của mình và của nhau. Một phần mình là của người kia, và một phần mình của người kia là của mình. Cả hai đều bình đẳng, đều có giá trị như nhau trong đời sống hôn nhân của hai người. Cả hai tạo thành một nhân vị, một con người trong ý nghĩa sáng tạo. Tư tưởng bình quyền từ tiếng vợ chồng gọi nhau là mình cũng được tìm thấy ở đây. Từ đó suy ra việc vợ chồng hòa quyện với nhau trong hành động sinh lý không còn là một việc làm hoàn toàn mang tính cách xác thịt, phàm tục, nhưng là một hành động nuôi dưỡng tình yêu, tiếp tay trong việc tạo dựng của Thượng Đế. Đây là lý do tại sao những kẻ gian dâm, ngoại tình là những người không tôn trọng chính mình, không tôn trọng vợ hay chồng của mình. Họ tự tay phá vỡ hạnh phúc hôn nhân của họ. Chúng ta cũng có lý do để tin rằng trong xưng hô hằng ngày với nhau, những người này không bao giờ gọi nhau bằng những tiếng thân thương như: chồng ơi, vợ ơi, bố ơi, mẹ ơi, anh ơi, em ơi. Đặc biệt là mình ơi!

Bức tranh về đôi vợ chồng đầu tiên đã được thi sỹ Nghinh Nguyễn dệt thành bài thơ tuyệt vời bằng những chữ mình rất say đắm, mặn mà, và linh động:

Mình ơi! Tiếng gọi nhà tôi,

Lời yêu mọc mọc từ thời cổ sơ.

Địa đàng qua một giấc mơ,

Chúa đưa mình đến kết tơ duyên đầu.

Mối tơ duyên thật nhiệm màu,

Khu vườn hiển hiện một bầu trời thơ.

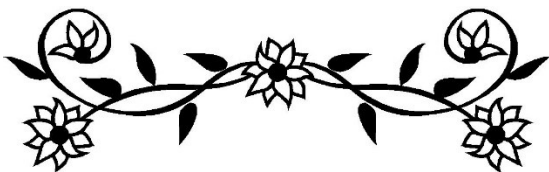
Xa mình – mình thấy bơ vơ,

Vắng nhà tôi – lại ngẩn ngơ trông tìm.

Bên mình – mình thấy dịu êm,
Xa mình – mình thấy bóng đêm thêm dài.
Nhớ mong, hờn giận chia hai,
Bởi hai trong một nỗi dài sợi thương.
Tiếng yêu xưa thật bình thường,
Mà sao sâu lắng keo sơn nghĩa tình?
Nhà tôi - mình hỏi ơi mình!
Tiếng mình yêu đó kết tình lứa đôi.
Trăm năm tóc bạc da môi,
Trong ân nghĩa thắm mình tôi hiệp hòa.
Bởi mình là nửa của ta,
Còn ta hơn một phần ba nơi mình....
Thương dùm con chữ... mình ơi! [4]

Những vần thơ có cánh trên cũng như những lời ngọt ngào, lãng mạn trong bản tình ca của nhạc sỹ Minh Kỳ, và cùng với những tiếng “mình ơi!” và “nhà tôi” trong thơ Bùi Giáng đã nhắc tôi nhớ đến “chiếc xương sườn” của mình. Nàng chính là người yêu của tôi, bà xã của tôi, vợ tôi và nhà tôi. Nàng đã cho tôi biết thế nào là vị ngọt của tình yêu. Đã đem lại cho tôi những nụ cười, những ánh mắt trêu mến, nhưng cũng đã lấy đi ở tôi những giọt nước mắt. Những giọt nước mắt vui mừng, hạnh phúc, đôi khi hối hận vì đã không làm gì hơn để cảm ơn, và để trân quý món quà mà Thượng Đế đã ban tặng. Nhân dịp kỷ niệm sinh nhật của nàng, một lần nữa tôi muốn gói trọn tình cảm của mình trong tiếng gọi dịu dàng và âu yếm: “Mình ơi!” ■

<http://www.congiaovietnam.net/index.php?m=home&v=detail&ia=24330>



Những Giải Màu

Tôi viết cho những dải màu
Thiếu nhi Thánh Thể sắc màu không phai
Ngây ngô như những chú nai
Hàng tuần đến lớp trên vai KHĂN HỒNG

Nhận ơn bí tích mặn nồng
Màu KHĂN XANH LÁ cây trồng ân tình
Thánh Thần thêm sức thông minh
XANH DƯƠNG đã dám hy sinh lên đường

KHĂN VÀNG chinh phục dặm trường
Không ngừng tôi luyện, khiêm nhường nâng cao
Dấn thân không ngại việc nào
Liều mình mọi sự tự hào KHĂN NÂU

KHĂN ĐỎ chẳng cần tìm đâu
Vì luôn trước mắt thua câu sẵn sàng
Từ ngày KHĂN ĐỎ VIỀN VÀNG
Xông pha bão táp, vững vàng, yêu thương

KHĂN TÍM trách nhiệm đảm đương
Một đời nên muối trái đường nhân gian
Đương đầu trước mọi nguy nan
KHĂN TRẮNG bảo vệ cả đàn con thơ

Muôn vàn màu sắc mộng mơ
Tiếng lòng người trẻ ước mơ kết tình. ■

Maria Nguyễn Phương Hồng Thanh

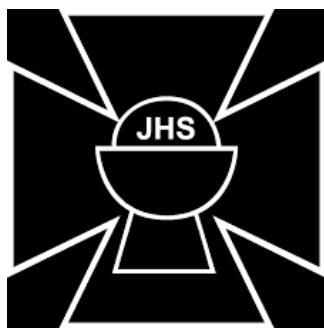
<https://giaophanthaibinh.net/tho-nhung-giai-mau>

Người Huynh Trưởng

Anna Trà My

Được làm Huynh Trưởng chắc hẳn là một niềm vui của người trẻ Công giáo. Với tôi ơn gọi Huynh Trưởng cũng chính là niềm vui trong đời sống đạo của mình. Ôn gọi nhỏ ấy đã mang lại cho tôi nhiều điều thú vị và bổ ích về tinh thần đoàn kết, sự hy sinh và lòng nhiệt huyết. Với tôi, đó là một phương tiện giúp tôi gia tăng đời sống cầu nguyện và thêm lòng yêu mến Hội Thánh.

Kết thúc một năm học căng thẳng, tôi tham gia kỳ sa mạc huấn luyện Huynh trưởng của giáo xứ. Mùa hè năm ấy nắng nóng như thiêu như đốt. Điều ấn tượng trong tôi chính là hình ảnh các huynh trưởng đầy sức sống. Tiết trời oi bức nóng rát của mùa hè dù lên đến ba mấy độ cũng chẳng làm giảm đi năng lượng nơi những người trẻ nhiệt huyết. Tôi nhớ đến câu nói "đủ nắng hoa sẽ nở, đủ yêu thương hạnh phúc sẽ đong đầy". Quả thực tình yêu của Thiên Chúa đã tưới mát tâm hồn của người huynh trưởng để từ đó họ sẵn sàng hy sinh và lan tỏa sức sống mãnh liệt đó đến với mỗi sa mạc sinh. Tinh thần nơi mỗi người Huynh trưởng trẻ đã chinh phục được trái tim của tôi vốn ngại giao tiếp và cũng không mấy năng động. Tôi tự nhủ rằng bản thân phải trở thành một người huynh trưởng nhiệt thành như anh cả Giêsu để có thể phụng sự Người, phụng sự tha thân trong tình yêu.



Kì sa mạc chính thức kết thúc sau Thánh lễ bế mạc - thăng cấp cho các dự trưởng có đủ điều kiện. Thánh Lễ mà tôi đã vô cùng mong chờ, một nguồn cảm xúc bồi hồi và tự hào tràn ngập trên gương mặt của tôi. Tôi cảm thấy vô cùng may mắn và hạnh phúc vì mình được làm con Chúa, được gia nhập vào Hội Thánh và được trở thành người Huynh trưởng của Chúa. Bầu khí trang trọng thiêng liêng của phần tuyên hứa, các trưởng quý xuống, tay trái đặt lên ngực, tay phải duỗi thẳng và đọc lời tuyên hứa: Hứa nỗ lực thánh hóa bản thân để việc tông đồ được hữu hiệu; hứa sẽ vâng phục bề trên và sẵn sàng hợp tác với mọi thành phần của Giáo Hội; hứa cố gắng trau dồi khả năng để nhiệt thành phục vụ tha nhân.

Khẩu hiệu "Phụng sự" mời gọi người huynh trưởng ghi nhớ các điều luật, lời hứa của mình để chu toàn bổn phận và trách nhiệm cũng như nhắc nhở bản thân trong đời sống đạo của mình. Niềm vui sướng và hạnh phúc khi được đón nhận chức vụ mới nhưng cũng không khỏi làm cho tôi cảm thấy lo sợ. Bởi để trở thành một huynh trưởng thực sự thì cần phải tôi luyện cho mình thật nhiều, từ kiên trì nhẫn nại đến khoan dung tha thứ. Hơn thế nữa cần phải có đức hy sinh và lòng nhiệt thành. Những điều đó cứ hiện lên trong tâm trí của tôi. Đã có những phút tôi nghĩ rằng điều đó thật khó với mình, nhưng Chúa quan phòng đã thương đến và kéo tôi thoát ra khỏi nỗi sợ ấy. Tôi cảm nhận được Chúa đang nói với mình: "Đừng sợ có Ta đây".

Tôi tự hào khi trên vai mình luôn được khoác chiếc khăn màu đỏ viền vàng. Tôi không muốn làm một người huynh trưởng "phông bạt". Tôi muốn trở nên cầu nối để đưa các bạn thiếu nhi đến gần với Chúa hơn. Tôi được giao nhiệm vụ đồng hành với lớp chiên con. Đó là những bạn thiếu nhi 5-6 tuổi. Các em ấy thật dễ thương. Trong mỗi Thánh lễ, tôi sắp xếp chỗ ngồi, chỉ cho các em ấy cách làm dấu, tôi nhắc nhở các em hướng lòng lên cùng Thiên Chúa. Tuy là những công việc nhỏ nhưng lòng tôi luôn tràn ngập niềm vui và hy vọng.

Những giây phút được ca hát, vui nhảy cử điệu bên các bạn trẻ nhỏ, được nhìn thấy những ánh mắt biết cười của các bạn thật sự là điều hạnh phúc cho tôi. Tôi cũng từng là một cô bé thiếu nhi nhỏ bé như vậy, đã từng say mê những buổi sinh hoạt đầy thú vị của các anh chị huynh trưởng. Thật tuyệt đẹp biết bao khi thấy bản thân giúp được các em nhỏ ngày càng thăng tiến trong đời sống đạo, giúp các em hoàn thiện những kỹ năng mềm của bản thân.

Nhưng giây phút bung xõa trong các giờ ôn tập cử điệu, những buổi ve chai bác ái, những buổi huấn luyện linh hoạt viên là những khoảnh khắc đáng nhớ trong tuổi thanh xuân của chị. Tôi ao ước những giây phút ấy luôn mãi kéo dài mãi. Trong trái tim luôn tôi luôn thương trực một niềm say mê phục vụ Chúa và phục vụ tha nhân. Tôi dần cảm nhận những thay đổi lớn trong bản thân. Tôi đã trưởng thành hơn, năng động hơn và cởi mở hơn. Tôi được giao lưu và học hỏi với các huynh trưởng của nhiều xứ đoàn bạn qua các cuộc gặp gỡ hay là các kỳ sa mạc, đại hội giới trẻ, đại hội hiệp đoàn và điều đó cũng làm gia tăng các mối quan hệ bạn bè của tôi.

Mùa chay năm 2023 tôi cùng ban điều hành huynh trưởng giáo xứ tham gia ngày tĩnh huấn Mùa chay và tuyên hứa huynh trưởng cấp 1 cấp 2. Tại đây tôi không chỉ được học hỏi thêm nhiều kiến thức bổ ích mà còn gia tăng đời sống cầu nguyện qua các bài giảng của quý Cha và qua việc tham dự các bí tích. Bài chia sẻ của cha Xuân Đường đã để lại trong tôi ấn tượng rất sâu đậm. Cha đưa ra câu hỏi: "Các con định nghĩa như thế nào về tình yêu?" Rất nhiều người với nhiều quan niệm và định nghĩa khác nhau về tình yêu. Tôi trầm trả lời: "Yêu là luôn tươi vui trong chính bốn phận hằng ngày của mình, chấp nhận những khổ đau để theo đuổi tình yêu và lý tưởng của mình. Như Chúa Con sẵn sàng hy sinh và chịu khổ hình trên cây thập tự để cứu chuộc nhân loại". Quả thực nơi bàn tiệc ly Chúa Giê-su đã nói: "Không có tình yêu nào cao cả hơn tình yêu của người đã hy sinh

tính mạng vì bạn hữu của mình". Tình yêu của Chúa đã kết tinh trong trái tim của người huynh trưởng để từ đó họ trao ban tình yêu đó đến cho mọi người. "Bởi nếu chúng ta đã nhận được tình yêu phục hồi ý nghĩa cho cuộc đời mình, làm sao chúng ta có thể không chia sẻ tình yêu ấy với người khác?"

Quãng thời gian được tham gia các hoạt động của giáo xứ, giáo hạt tôi đã cảm thấy rất may mắn và hạnh phúc với sứ vụ của người huynh trưởng. "Lạy Chúa con cảm tạ Chúa và Ngài đã thương và cho con được trở thành người Kitô hữu, được làm huynh trưởng của Chúa. Xin Chúa ban cho sự hy sinh và lòng nhiệt thành để con có thể chu toàn tốt bốn phận của mình. Xin hãy dùng con như khí cụ bình an của Chúa để con đem Ngài đến khắp thế gian này".

https://www.vanthocong Giao.net/2024/05/blog-post_16.html



Nụ Hôn của Chúa Giêsu

Bài học từ một cậu bé giúp lễ

Nguyệt Nguyễn chuyển ngữ

Khi cậu bé lần đầu tiên giúp lễ làm một việc khác thường (đón nhận nụ hôn của Chúa Giêsu), cậu đã giúp cha xứ có thêm hiểu biết mới về tình yêu của Chúa Kitô.

Khi Linh mục (Lm) José Rodrigo López Cepeda thụ phong linh mục được 6 tháng, Đức Giám mục đã chỉ định ngài đến phục vụ tại giáo xứ Đền Thánh Orosia, Tây Ban Nha, thay cho một linh mục đã làm cha xứ ở đó gần 30 năm.

Ban đầu, điều đó không hề dễ dàng đối với vị linh mục trẻ, vì dân chúng đã quen với cách làm việc lâu năm của cha xứ cũ. Lm José nói rằng "mặc dù nhiệm vụ khó khăn, nhưng nó đã đạt kết quả tốt, và nó sẽ không thành công như bây giờ nếu không có sự giúp đỡ của một cậu bé tên là Gabriel". Lm José đã chia sẻ câu chuyện trên Facebook vào đầu năm nay và nó rất đáng đọc.

Cậu bé Gabriel

Tuần thứ hai sau khi Lm José về giáo xứ, một cặp vợ chồng trẻ đã đến nói chuyện với ngài cùng với cậu con trai Gabriel tám tuổi của họ – cậu bé đã gặp một số thử thách mà Lm. José miêu tả là "đặc biệt về mọi mặt."

Cha mẹ của Gabriel đã xin cha xứ mới cho con trai mình được giúp lễ. Lúc đầu, vị linh mục hơi do dự, không phải vì cậu bé có điều chi kém cỏi, mà chỉ vì ngài đang gặp nhiều khó khăn khi điều khiển giáo xứ. Tuy nhiên, cậu bé có một "vũ khí bí mật" để chiếm được trái tim của vị linh mục. Khi Lm José hỏi cậu bé có muốn trở thành người giúp lễ không, thay vì trả lời bằng lời nói, cậu bé đã ôm chặt lấy thắt lưng vị linh mục (cao vừa mức cậu bé

có thể với tới). Làm sao vị linh mục này có thể từ chối cho được?

Thánh lễ đầu tiên của Gabriel trong tư cách là người giúp lễ

Lm José bảo cậu bé đến dự Thánh lễ sớm 15 phút vào Chủ nhật tuần sau để có thể kịp giờ giúp lễ lần đầu tiên.

Gabriel đến đúng giờ cùng với toàn bộ gia đình – những người đang mong chờ được nhìn thấy cậu giúp lễ. Cậu mặc chiếc áo dài màu đỏ và áo choàng trắng có viền ren do bà ngoại làm. Gia đình của cậu bé đã đã làm cho cộng đoàn dự lễ tăng số người lên cách đáng kể! Lm José đã mô tả những gì xảy ra sau đó.

Tôi đã phải chuẩn bị mọi thứ cần thiết cho Thánh lễ. Tôi không có 'ông từ giúp nhà thờ' hoặc người kéo chuông, vì vậy tôi phải chạy tới chạy lui và phải đến khi Thánh lễ sắp bắt đầu, tôi mới phát hiện ra rằng Gabriel chưa hề biết giúp lễ. Vì thời gian còn quá ít, tôi nảy ra một ý và nói với cậu bé: "Gabriel, con cứ làm những gì cha làm nhé! Được không?"

Gabriel là một cậu bé rất ngoan ngoãn và rất thật thà. Khi Thánh lễ bắt đầu, vị linh mục hôn lên bàn thờ, cậu bé cũng làm như vậy. Khi đến bài giảng, Lm José nhận thấy rằng mọi người đều đang mỉm cười và chú ý – nhưng không phải chú ý nhìn ngài, mà nhìn chú giúp lễ bé nhỏ kháu khỉnh đang ngoan ngoãn làm hết sức mình để bắt chước mọi cử chỉ của vị linh mục.

Nụ hôn

Sau thánh lễ, Lm José kể lại, ngài đã nói với Gabriel những gì cậu nên và không nên làm trong Thánh lễ. Lm José nói thêm rất rõ ràng, hôn bàn thờ là một cử chỉ dành riêng cho linh mục; bàn thờ tượng trưng cho Chúa Kitô, và linh mục, trong khi

cử hành Tiệc Thánh, được kết hợp với Ngài một cách đặc biệt.

Lm José viết: "Cậu bé nhìn tôi với đôi mắt to đầy thắc mắc và không hiểu hết những lời tôi đang giải thích cho cậu ấy". Mặc dù Gabriel ngoan ngoãn nhưng cậu ấy cũng thẳng thắn và không ngần ngại nói: "Con cũng muốn hôn bàn thờ". Những lời giải thích lặp đi lặp lại cũng không giúp thay đổi mong muốn được hôn bàn thờ của cậu bé. Cuối cùng, Lm José nói rằng cha sẽ hôn bàn thờ "cho cả hai người". Cậu bé dường như chấp nhận giải pháp này, ít nhất là vào giây phút ấy.

"Bàn thờ đã hôn con"

Chúa nhật tiếp theo, khi Thánh lễ bắt đầu, vị linh mục hôn lên bàn thờ và quan sát xem cậu bé sẽ làm gì. Gabriel không hôn bàn thờ với Lm José. Thay vào đó, cậu áp má vào bàn thờ và giữ như thế "với nụ cười thật tươi trên khuôn mặt bé bỏng" cho đến khi Lm José bảo cậu dừng lại.

Sau thánh lễ, vị linh mục nhắc lại với cậu bé rằng cậu không được hôn bàn thờ và vị linh mục đang làm điều đó "cho cả hai". Câu trả lời của cậu bé khiến vị linh mục ngạc nhiên: "Con không hôn bàn thờ; mà bàn thờ đã hôn con". Rất ngạc nhiên, Lm José nói: "Gabriel, con đừng đùa giỡn với cha!" Cậu bé không đổi ý: "Thật mà, thưa cha, Chúa đã cho con gặp tràn những nụ hôn."

Thật đơn giản mà đẹp thay! Chuyện này không thể không làm cho ta nhớ đến những lời Chúa Giêsu đã nói về trẻ em, được Thánh sử Mát-thêu ghi lại:

Khi ấy, Chúa Giêsu nói: '*Lạy Cha là Chúa Tể trời đất, Con cảm tạ Cha, vì Cha đã giấu kín những điều này không cho người khôn ngoan, thông minh biết nhưng lại tiết lộ cho trẻ thơ...*' (Mt 11, 25)

"Nếu các con không hoá nên như trẻ nhỏ, các con sẽ không được vào Nước Trời" (Mt 18, 3)

Lm José nói rằng những lời của Gabriel khiến ngài tràn ngập "*sự ghen tị thánh thiện*". Ngài cũng muốn có được những nụ hôn ấy! Vì vậy, sau khi mọi người đã về hết, Lm José đóng cửa nhà thờ, đi đến bàn thờ và bắt chước cậu bé giúp lễ, áp má vào bàn thờ và cầu nguyện: "*Lạy Chúa, xin hôn con như Ngài đã hôn Gabriel.*"

Hãy để mình được Chúa Giêsu yêu thương trước

Trong bài viết của mình, Lm José nói rằng cậu bé Gabriel đã dạy ngài về tầm quan trọng của việc để bản thân mình được Chúa Giêsu yêu thương trước và giữ mình kết hiệp thân mật với Chúa trong những lúc khó khăn. Lm José nói: Cậu bé đã nhắc tôi nhớ rằng, việc mục vụ không phải là việc của riêng tôi và việc chiếm được trái tim tha nhân chỉ có được khi tôi sống thân mật ngọt ngào với Đức Kitô – vị Linh Mục duy nhất.

Từ đó, Lm José giải thích, mỗi khi hôn bàn thờ, ngài thường đặt má lên đó để "*đón nhận nụ hôn của Chúa*", bởi vì "*nhờ Gabriel – cậu bé giúp lễ cũng là thầy của tôi, tôi học được rằng trước khi hôn bàn thờ Chúa, tôi cần được Ngài hôn.*"

Hiện tại, Gabriel đã 25 tuổi và vẫn sống ở thị trấn đó. Lm López Cepeda hiện đang thi hành chức vụ linh mục ở Mexico (quê hương của Gabriel) và đã không trở lại Tây Ban Nha kể từ năm 2010. Lần trước, khi ra đi, ngài đã chào cậu giúp lễ này, khi ấy đã thành chàng thanh niên. Bất chấp khoảng cách xa xôi, họ vẫn kể lại cho nhau nghe ký ức đẹp đẽ này, trong đó Đức Kitô đã và sẽ luôn là nhân vật chính của câu chuyện. ■

<https://www.vanthocongghiao.net/2024/01/n-u-hon-cua-chua-giesu-bai-hoc-tu-mot-cau-be-giup-le-nguyet-nguyen-chuyen-ngu-.html>

Sờ Được Đức Kitô

Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp

Mẹ Têrêxa thành Calcutta đã có lần kể lại như sau:

Một hôm, có một cô thiếu nữ đã tìm đến Ấn Độ để xin gia nhập dòng Thừa Sai Bác Ái của chúng tôi.

Chúng tôi có một quy luật, theo đó, ngày đầu tiên khi mới đến, tất cả những ai muốn sống với chúng tôi, cũng đều được mời sang nhà hấp hối, tức là nhà đón tiếp những người sắp chết. Do đó, tôi đã nói với thiếu nữ đó như sau:

"Con đã nhìn thấy vị linh mục dâng Thánh lễ. Con đã thấy Ngài sờ đến Thánh Thể với chăm chú và yêu thương là dường nào. Con cũng hãy đi và làm như thế tại nhà Hấp Hối, bởi vì con sẽ thấy Chúa Giêsu trong suốt ba tiếng đồng hồ". Tôi mới hỏi lại sự thể đã diễn ra như thế nào, cô ta đáp như sau: "Con vừa đến nhà Hấp Hối thì người ta mang đến một người vừa té xuống một hố sâu. Mình mấy của người đó đầy những vết thương và bùn nhơ hôi thối... Con đã đến và đã tắm rửa cho anh ta. Con biết rằng làm như thế là chạm đến Thân Thể của Đức Kitô".

Lạy Chúa Giêsu, con cảm tạ Chúa đã thương mời gọi con đến phục vụ Chúa. Giờ đây con sắp ra trước Bàn Thánh Chúa. Xin tẩy rửa con sạch mọi tội lỗi, để con xứng đáng **đụng chạm** đến Mình Máu Thánh Chúa. Xin ban cho con lòng yêu mến Chúa tha thiết, để con được kết hợp với Chúa. Xin cho con được cùng Chúa tự hiến chính bản thân mình, làm của lễ dâng lên Chúa Cha. Xin Chúa chúc lành cho công việc của con. Amen.

Trong suốt 40 năm lăn lóc từ Giáo xứ này qua Giáo xứ khác, người viết không hề biết đến bản kinh rất đẹp này... Cũng cố gắng để có một lời nguyện chung cho cả các cô/cậu bé lễ sinh cũng

như chủ tế dâng lên trước khi cùng nhau bước ra Bàn Thánh... Tuy nhiên có thể có được những tâm tình tuyệt vời như bản kinh trên... thì – lạy Chúa – con xin Chúa tha thứ là con đã không cố gắng để kiếm tìm, dù con biết là có và đã có từ rất lâu rồi - nghĩa là một bản kinh đã mang lại rất rất nhiều hiệu quả lành thánh cho không biết bao nhiêu là thể hệ Linh mục, nhưng rồi lại rơi vào quên lãng do sự xao nhãng của chính bản thân con... Sáu năm ở Nhà Hưu Nha Trang cũng không có... Về đây, Thánh lễ Đồng Tế đầu tiên cùng anh em ở Nhà Hưu Tấn Tài... thì con được đọc và đã cảm thấy rất thích thú, bởi con được nhắc nhở ngay đến động từ "**đụng chạm**" đến Mình Máu Thánh Chúa – đụng chạm đến một Đấng sống động... chứ không chỉ là cầm lấy tấm Bánh và chén Rượu...

Cũng có bản kinh khác thay vì động từ "đụng chạm" tuyệt vời này thì lại là một lời cầu rất "kinh điển": [...] để con xứng đáng "phục vụ Bàn Thánh Chúa"... Người viết vẫn thấy thích thú với việc dọn mình, thanh tẩy con người cả hồn lẫn xác... và đặc biệt thanh tẩy đôi tay để "**đụng chạm**" đến Mình Máu Thánh Chúa, "**đụng chạm**" đến Đấng là "**Thiên-Chúa-làm-người-và-ở-giữa-con-người**" trong "**ngày mới hôm nay**"... để đến với anh chị em mình, không phải chỉ là những xã giao hình thức, nhưng là "**gặp-gỡ--nhau-có-Chúa-và-với-Chúa**" nơi miệng và mắt cùng cười, nơi những phục vụ nho nhỏ mỗi bữa ăn như dọn một chỗ cho thoải mái, bóc những đĩa thực phẩm được các chị nữ tu dán kín, xếp muống nĩa trong các đĩa chung... và tìm vài ba câu chuyện vui, đôi khi nhảm nhí một chút, nhằm "xả stress" cũng như giúp ngon miệng... Hưu rồi... đâu còn những gì lớn lao... để phục vụ đâu... Thôi thì "cứu thế" bằng những nhỏ nhoi như thế thôi... Tuy nhiên cũng nhờ "**đụng chạm**" đến Chúa... mà có thể vui được như thế đó...



Bản kinh khác thì kết thúc bằng lời xin : Xin Chúa chúc lành cho công việc nhỏ bé của con. Amen...Anh em đồng ý với nhau là bỏ đi hai chữ “nhỏ bé”, bởi nghĩ rằng việc **“đụng chạm đến Mình Máu Thánh Chúa”** và **“tự hiến chính bản thân mình làm của lễ dâng lên Chúa Cha”**...thì hoàn toàn không “nhỏ bé” chút nào, ngược lại là cả một quá trình dài và lâu sống thân tình, siêng năng gặp gỡ và từng giây từng phút cùng Người để giải quyết công việc của sứ vụ ngày xưa khi còn thực hiện “Bài Sai” của Giám Mục Giáo Phận nhân danh Chúa trao cho mình để đưa mình đến xứ này/xứ nọ...Nay thì “Bài Sai”...trao lần cuối...cho đến chót và trót đời...nên việc **“đụng chạm đến Mình Máu Thánh Chúa”** và **“tự hiến chính bản thân mình làm của lễ dâng lên Chúa Cha”** là công việc của các Đấng, các Bậc...chỉ còn một chức danh duy nhất : “Cha Già hưu trí”...mà người viết rất thích tự mình xưng mình là “Lão!”...Lão và các Lão khác trong thân tình...để rồi ai có thể giúp gì được cho ai...thì coi đó là **“của lễ dâng lên Chúa Cha”** nối tiếp việc **“đụng chạm đến Mình Máu Thánh Chúa”** Kitô từ sáng sớm...Việc thi thoảng anh em Quán xứ đây/đó cần và nhờ thì sẵn sàng, nhưng “kiếm việc”...thì không dám, bởi ý thức rằng mọi công việc phục vụ của Linh mục đều có mục đích nhằm thánh hóa anh chị em mình...Vì “thích” mà xưng phong...nhưng không làm cho anh chị em mình **“đụng chạm”** được đến Chúa...là có lỗi...

Và xin phép để bàn đến “*quy luật*” Mẹ Têrêxa đưa ra cho các tân thánh sinh Dòng Thừa Sai Bác Ái, đây là : sống ngày đầu tiên ở Nhà Hấp Hối tức Nhà đón tiếp những người sắp chết...để thực tập việc **“Đụng Chạm”** vào cái giới hạn và phận số con người, **“Đụng Chạm”** vào ranh giới của Vĩnh Cửu, và đặc biệt **“Đụng Chạm”** vào Đức Kitô trong thân phận con người cũng như Đức Kitô – Đấng Sống Lại...Đã từng sống đời mục vụ, có thể nói anh em Linh mục có khá nhiều dịp **“đụng chạm”** đến cái biên giới sống/chết của một người anh em, chị em tín hữu thân thương của mình khi cử hành bí tích Xức Dầu Thánh : người hấp hối nằm đó, hơi lạnh từ từ thoát ra từ con người ấy...và thẩm dần vào mình...Ta có cảm tưởng một sự “thoát xác” để đi vào Vĩnh Cửu...Việc một chị thánh sinh được yêu cầu phục vụ tại Nhà Hấp Hối là để chị làm quen với những “diễn biến” của những giây phút cuối một đời người và một con người...Chỉ khi **“đụng chạm”** vào cái giây phút ấy cách bình thản và tin tưởng...thì công việc lo cho người quá cố sẽ nhẹ nhàng, thanh thoát và đầy tin tưởng...



Cho nên khi có một chị tân thánh sinh muốn nhập Dòng, Mẹ Têrêxa thường khuyến khích : *“Con đã thấy vị Linh mục dâng Thánh Lễ hằng ngày...Con chiêm ngưỡng việc ngài “sờ” đến Thánh Thể với chăm chú và yêu thương dường nào. Con cũng hãy đi và làm như thế tại Nhà Hấp Hối, bởi vì con sẽ thấy Chúa Giêsu suốt ba tiếng đồng hồ...”*

Chị tâm thình sinh sau đó đã chia sẻ : “ Vừa đến Nhà Hấp Hối thì người ta mang đến một người bị té xuống một hố sâu...Mình thấy người đó đầy những vết thương và bìn như hôi thối...Con đã đến và đã tắm rửa cho anh ta...Con biết rằng làm như thế tức là “chạm” đến thân thể Đức Kitô...”

Ôi những cái “**sờ**”, những cái “**đụng**”, những cái “**chạm**” tuyệt vời và thánh thiện biết bao...

Người viết cũng vừa được theo dõi “chứng từ” trên mạng của một người chị em Tin Lành chia sẻ về sự “**đụng chạm**” của Chúa giúp chị thay đổi đời sống rất tuyệt...

Chị thú nhận sự chán chường và mỗi mệt khi còn đang làm việc trong công sở và thường xuyên bị Giám Đốc khiển trách này/khác...Chị cảm nhận một sự “yếu kém” gây khủng hoảng...Chị quyết định bỏ công việc ở sở và tìm một công việc tự do, đồng thời theo bạn thường xuyên đến “nhóm” ở các Nhà Thờ...Chị cầu nguyện xin ý kiến của Chúa về việc này, việc kia...nhưng Chúa chỉ im lặng...

Thế nhưng từng ngày qua đi, công việc chị muốn dần dần rất thuận lợi – không theo cách chị tính toán, nhưng lại nhẹ nhàng...đến không ngờ...Và cuối cùng thì chị thấy rằng : Chúa không trả lời trực tiếp...mà mỗi sự việc, mỗi thuận lợi, mỗi biến cố, mỗi chia sẻ...là những “**cách**” và những “**câu trả lời**” của Chúa...Chị cảm nghiệm Chúa “**đụng**”, Chúa “**chạm**” đến chị và cuộc đời chị...để trong hôm nay - với niềm hân hoan - chị “**làm chứng**” về Chúa...

Trải nghiệm về “**đêm tối đức tin**”...thì hầu hết những người được Thiên Chúa ưu ái, ai ai cũng “**được**” Thiên Chúa Tình Thương cho “**nếm gặt**”...Bản thân Mẹ Têrêxa – trong suốt 50 năm từ cuối năm 1948 – đã cảm nhận nỗi đau bị “**bỏ rơi**” như thế...Những từ như “**bạc đãi**” – “**ném bỏ**” – “**chán ghét**”...được Mẹ dùng để diễn tả sự im lặng và lánh mặt của Chúa dành cho Mẹ...Thế nhưng – bất chấp đớn đau nội tâm – Mẹ vẫn kiên tâm

đón nhận sự hướng dẫn của Chúa qua các “**biến cố**” cũng như những “**đụng chạm**” đến Giêsu Kitô nơi những thành phần khốn cùng cần được săn sóc, cần được trân trọng từng ngày để giúp họ bình an và hạnh phúc trên lối vào Vĩnh Cửu...Mẹ đã bình yên trong hành trình cuộc đời dâng hiến của mình...ngay trong sự “**im lặng**” kỳ quặc của Chúa...Và “**sự im lặng kỳ quặc**” ấy được Mẹ lần lượt “**sống**” lại trong những giây phút ngồi bên Chúa cuối ngày và nhận ra những câu trả lời của Người...

Điều mong ước còn lại của người viết là – hàng ngày – sự “**đụng chạm**” đến Mình Máu Thánh Chúa trên Bàn Thờ đủ “**chăm chú và yêu thương**” để có thể giúp cộng đoàn sống “**sờ**” được Chúa nơi anh chị em quanh mình...Đồng thời mỗi chiều tối ngồi trước Chúa để “**nghe**” lại những câu trả lời của Chúa qua các “**thuận lợi cũng như bất thuận**” đến với mình trong ngày...và cảm nhận được bàn tay yêu thương của Chúa đụng đến mình và làm cho mình bình tâm, an lành...■

<http://www.congiaovietnam.net/index.php?m=home&xv=detail&ia=25054>



Sống Với Lòng Biết Ơn

Trần Mỹ Duyệt

Thomas Merton, OCSO (1915-1968), linh mục, đan sĩ chiêm niệm, nhà văn, thần học gia, nhà huyền bí, nhà thơ, nhà hoạt động xã hội và học giả trong giới tu hành người Mỹ. Ngài đã viết một cuốn sách rất nổi tiếng “No Man Is an Island” (Không Ai Là Một Hòn Đảo), trình bày về những nhân quan tinh thần của con người, trong khi đi tìm ý nghĩa cho sự tồn tại cuộc sống, và sống một cuộc sống sung mãn, trọn vẹn và giá trị. Một trong những điểm nổi bật quan trọng đó là con người không thể tự mình có mặt trên cõi đời này, và không một mình tồn tại như một động vật cô đơn, lạc lõng. Điều này dẫn ta đến một ý nghĩa cao đẹp của lòng biết ơn, của tình liên đới, và sự cống hiến của mỗi người trong cuộc sống.

Tôi có một người bạn, ban đầu anh chủ trương muốn biến mình thành một hòn đảo. Anh lập luận, đại khái, trong cuộc sống anh không muốn làm phiền ai. Anh muốn có một đời sống độc lập. Tự sống, tự lo liệu, tự xoay sở. Và tóm lại, anh nghĩ anh không cần ai, và dĩ nhiên cũng không muốn ai phiền đến anh. Nhưng đó chỉ là lý luận của một người trong lúc thuận buồm, xuôi gió, trong lúc mà mọi chuyện xảy ra êm đềm, tốt đẹp. Tuy nhiên anh cũng quên rằng khi anh đang tâm sự với tôi thì anh đã không còn là một hòn đảo nữa!

Tôi đọc được những tư tưởng này trên một trang web:

LỜI NGUYỆN TẠ ƠN

Con tạ ơn Cha vì những ơn Cha ban cho con, những ơn con thấy được, và những ơn con không nhận là ơn.

Con biết rằng con đã nhận được nhiều ơn hơn con tưởng, biết bao ơn mà con nghĩ là chuyện tự nhiên. Con thường đau khổ vì những gì Cha không ban

cho con, và quên rằng đời con được bao bọc bằng ân sủng.

Tạ ơn Cha vì những gì Cha cương quyết không ban bởi lẽ điều đó có hại cho con, hay vì Cha muốn ban cho con một ơn lớn hơn.

Xin cho con vững tin vào tình yêu Cha dù con không hiểu hết những gì

Cha làm cho đời con. [1]

Lm. Antôn Nguyễn Cao Siêu, S.J

Đó là tâm tình tạ ơn Thượng Đế, Đấng tạo thành vũ trụ, Đấng đã đem chúng ta vào đời và đã không ngừng bao bọc gìn giữ chúng ta. Theo Thánh Thomas Aquinas, thì: “Nếu có một giây phút nào Thiên Chúa không nghĩ đến ta, lập tức giây phút đó ta trở về hư không ngay”. Theo Thánh Kinh, chữ “Tạ Ơn” tôwdâh (to-daw') trong tiếng Do Thái có nghĩa là thú nhận, ngợi khen, và lễ dâng. Khi chúng ta dâng lời Tạ Ơn lên Thiên Chúa với một ý nghĩa thực sự tức là tự nhận mình không có gì hết, mọi ơn có được là do Chúa ban, vì thế chúng ta phải ngợi khen Ngài, và dâng về Ngài những gì mình có thể để giúp đỡ người khác như của lễ tiến dâng. Tóm lại, biết ơn thật là phải nhận ra ơn của Ngài, dâng về Ngài lời ngợi khen, và biết ơn đối với Ngài vì Ngài là Đấng ban cho chúng ta mọi ơn lành. [2]

Nhưng còn ông bà, cha mẹ, cô chú, anh chị em, bạn bè thân thiết, kể cả những người không ưa ta, không thích ta, hoặc ta không ưa, không thích họ thì sao? Liệu ta có phải cảm ơn họ không? Ta có phải nhớ đến họ như những ân nhân, những bạn đường đã và đang đồng hành với mình trên hành trình cuộc sống hay không? Dĩ nhiên là có, là phải nhớ, và phải biết ơn tất cả. Tuân Tử - 荀子 (316 TCN - 237 TCN) - một nhà Nho, nhà tư tưởng cuối thời Chiến Quốc, nổi bật nhất trong những người kế thừa và phát huy tư tưởng của Khổng Tử. Ông đã nói một câu khiến chúng ta phải suy nghĩ, không chỉ trong lãnh vực tư tưởng, mà còn cả trong lãnh vực thực hành: “Người chê ta mà chê phải là thầy của ta, người khen ta mà khen phải là bạn ta, những kẻ vuốt ve nịnh bợ ta

chính là kẻ thù của ta vậy”. Như vậy ngó trước, ngó sau, quay bên phải, quay bên trái, chúng ta đều có những người mà cách này hay cách khác mình phải mang ơn, mình phải trả ơn. Và dĩ nhiên, mình cũng là người phải biết làm ơn, và thi ơn.

Ý nghĩa của ngày Lễ Tạ Ơn (Thanksgiving Day) không nằm ở chỗ ôn hay đọc lại lịch sử của ngày lễ, hoặc bàn về những ý nghĩa của các món ăn trong ngày lễ, mà là ở chỗ chúng ta phải biết tạ ơn những ai, tạ ơn như thế nào. Đầu mới là thái độ biết ơn thật sự? Ca dao Việt Nam có câu: “Uống nước nhớ nguồn”. Muốn sống tốt, sống có ý nghĩa, chúng ta không thể thiếu lòng biết ơn. Nhiều người đã ý thức được tầm quan trọng của việc thể hiện lòng biết ơn trong cuộc sống. Từ đó có nhiều câu nói của các bậc vĩ nhân đề cao sự biết ơn, trong đó cố Tổng Thống John F. Kennedy đã nói một câu rất ý nghĩa: “Khi bày tỏ lòng biết ơn của mình, chúng ta đừng quên rằng ý nghĩa cao nhất của lòng biết ơn không nằm ở những lời cảm ơn ta thốt ra, nhưng nằm ở hành động ta sống với lòng biết ơn đó”. Câu chuyện giữa Thủ Tướng Winston Churchill và nhà bác học đã chế ra thuốc penicillin là Alexander Fleming là một thí dụ về lòng biết ơn và cách đền ơn.



Một nhà quý tộc nước Anh đã đưa gia đình về quê chơi. Không may, người con của họ trượt chân rơi xuống dòng sông. Trong lúc cậu bé đang chiến đấu với dòng nước chảy xiết, thì một em bé khác gần đó đã nhảy xuống kịp thời cứu và đưa cậu vào bờ.

Nhà quý tộc thay vì cho cậu bé tiền hoặc đồ vật để cảm ơn, ông đã hỏi cậu:

-Lớn lên cháu định làm gì?

-Dạ! Cháu sẽ tiếp tục làm ruộng theo nghề của cha cháu.

-Cháu không có mơ ước nào khác sao? Nhà quý tộc hỏi tiếp.

-Thưa không. Vì gia đình cháu rất nghèo.

-Nhưng nếu có một ước mơ, thì cháu muốn làm gì sau này?

-Dạ! Cháu muốn trở thành một vị bác sỹ.

Và nhà quý tộc này với lòng biết ơn đã đưa ước mơ của cậu bé trở thành hiện thực. Lịch sử thế giới sau này đã có dịp chứng kiến, cậu bé rơi xuống sông trở thành Thủ Tướng lừng danh nước Anh và thế giới là Winston Churchill, còn cậu bé đã cứu sống bạn mình thì trở thành một bác sỹ, nhà phát minh ra thuốc trụ sinh penicillin, là Alexander Fleming.

“Ai mà phụ nghĩa quên công
Thì đeo trăm cánh hoa hồng chẳng thơm”. ■

1. MeMaria.org

2. <https://laurenibach.com> › 2022/11/22 › the-biblical-mea...

<http://www.congiaovietnam.net/index.php?m=home&v=detail&ia=24099>





775 Rt 1 South (ShopRite Plaza), Edison, NJ 08817

732.985.7977

phoanhdaonj.com

Các Món Đặc Biệt

- | | |
|---------------------------------------|--|
| <input type="checkbox"/> Phở Thố Đá | <input type="checkbox"/> Hủ Tiếu Mì Khô Tôm Thịt |
| <input type="checkbox"/> Bún Mắm | <input type="checkbox"/> Cá Kho Tộ |
| <input type="checkbox"/> Bún Măng Vịt | <input type="checkbox"/> Rau Muống Xào Chao |
| <input type="checkbox"/> Bún Bò Huế | <input type="checkbox"/> Nước Mía Tươi |

Đầy đủ các món ăn thuần túy quê hương.

Mùi vị thơm ngon ♦ Khung cảnh ấm cúng

Tiếp đãi ân cần ♦ Đệm xe thoải mái

Kính Chúc Quý Khách Đồng Hương Năm Mới

An Khang ♦ Thịnh Vượng ♦ Thái Hòa

MỞ CỬA 7 NGÀY TRONG TUẦN

Chúa Nhật - Thứ Năm	11:00AM - 9:00PM
Thứ Sáu - Thứ Bảy	11:00AM - 10:00PM

BÁNH MÌ KIỂU VN GỞI TẶN NHẢ



LÀM TIỆC - ĐỂ DÀNH



THỊT NGUỘI - ĐỒ CHUA

CHÍNH TÔNG TẠI NJ
856 - 333-8460



Cung



Chúc



Tàn



Xuân



Vạn



Sie



Như



ý



LUU'S

AUTO REPAIR. INC.
327 Bound Brook Rd
Middlesex. NJ 08846
Đ.T. (732) 968-8986



ĐẶC BIỆT

* Chuyên sửa các loại xe Nhật

- ⇒ ACURA
- ⇒ HONDA
- ⇒ TOYOTA
- ⇒ NISSAN
- ⇒ MAZDA
- ⇒ MITSUBISHI

* Hơn 30 năm kinh nghiệm.

* Cựu chuyên viên huấn luyện của hãng
American Honda Motor.

* Thợ máy chính lâu năm cho các đại lý
Honda

SPECIALIZED IN:

- State Inspection &
Emission, Repair facility
- Engine & Transmission
- Check all Computer
System
- Front & Rear Suspension
- Brake System
- Engine Tune Up

ENERGYCEL™
Produced by FEG Mfg., Corp

- Increases Engine Efficiency
- Increases Fuel Economy
- Reduces Emissions
- Lifetime Warranty
- No Maintenance
- Made in the USA

GIỜ MỞ CỬA:

Thứ Hai-Thứ Sáu : 8 AM – 6 PM

Thứ Bảy: 9 AM – 4 PM

Chúa Nhật: Đóng Cửa

ĐẶC BIỆT

Bớt 10% Cho Người Đồng Hương

Kính Chúc Quý Vị Một Năm Mới An Khang Thịnh Vượng

Downtown Renal Medicine, PC
Bác sĩ Nguyễn Đăng Dũng
202 Canal St. Suite 305, New York NY 10013

Tel:(212) 334-8108 – Fax (212) 334-8147



- Board Certified in Internal Medicine
- Board Certified in Nephrology
- Fellow of American College of Physicians (FACP)
- Fellow of the American Society of Nephrology (FASN)
- Medical Co-Director, Chinatown Dialysis Center
- Attending Physician, NYU Downtown Hospital
- Attending Physician, St. Vincent Hospital Manhattan
- Attending Physician, Lower Manhattan Dialysis Center

Tốt Nghiệp Chuyên Khoa Nội Thương
Y Khoa Đại Học New York
Chuyên Trị: Các bệnh về tim, phổi, bệnh thần kinh, bệnh về máu, bệnh tiêu hóa, bệnh nội tiết, bệnh dị ứng, bệnh phong thấp, bệnh ngoài da và hoa liễu.

- Nhận MEDICARE, BCBS, HIP, UNITED HEALTHCARE, OXFORD, GHI, CIGNA, AETNA, MULTIPLAN, HEALTH FIRST, HEALTHNET và nhiều Bảo Hiểm khác
- Giá đặc biệt nếu đồng hương không có Bảo Hiểm.

Trường hợp khẩn cấp
Khám bệnh trong ngày
phòng mạch mở cửa hoặc
gọi (212) 334-8108

ĐẶC BIỆT

- Nhận giúp đồng hương khám sức khỏe:
- Chích ngừa và cố vấn
 - Du Lịch
 - Bằng Nail Certificate
 - Bằng Marriage Certificate

Tốt Nghiệp Chuyên Khoa Thận, Đường Tiểu và Áp Huyết Cao tại Albert Einstein College of Medicine, New York
Chuyên trị: Các bệnh về thận, đường tiểu, và áp huyết cao; chạy thận nhân tạo, sửa soạn ghép thận. Nhận cố vấn về thận cho Bác Sĩ chuyên

Giờ Làm Việc

Thứ Hai, Tư, Sáu: Từ 11 am đến 6:30 pm
Thứ Ba: Từ 1 pm đến 6:30pm
Thứ Năm & Bảy: Nghỉ
Chủ Nhật và những ngày lễ lớn:
Đóng Cửa

Dũng Chúc Tân Xuân

VN AUTO SERVICE

Tiệm Sửa Xe

Tel: 732-317-8285

300 Plainfield Ave. Suite A, Edison, NJ 08817

- Nhận sửa các loại xe
- Đặc Biệt chuyên về Honda



Honda Master Technican
Trên 25 năm kinh nghiệm

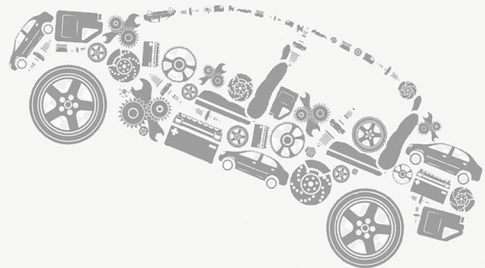
Business Hours:

Monday - Friday

8:00AM - 6:00PM

Saturday: 8AM- 4PM

SUNDAY CLOSED



Nhận tất cả các loại credit

Nhận Apple Pay

Bớt 10% cho Đồng Hương



McCriskin-Gustafson

FAMILY OF FUNERAL HOMES • INDEPENDENT & LOCAL

www.mccriskinfuneralhome.com

Piscataway ♦ Middlesex ♦ South Plainfield

♦ *Pre-Arrangements* ♦ *SSI/Medicaid Protection* ♦ *Cremation Services*
♦ *Customized Cultural Services* ♦ *Financial Assistance Available*

“Independent Family Owned & Operated Funeral Homes”

Proudly Supports

*The Vietnamese Community
of the Metuchen Diocese and
Our Lady of Czestochowa RC Church*



James A. Gustafson - President Manager N.J. Lic. No. 4205
Richard W. McCriskin, II - Vice President N.J. Lic. No. 4564
Daniel M. Erickson - Director N.J. Lic. No. 4798
Kerri-Anne Krapf - Director N.J. Lic. No. 5045
Jack Cochrane - Director N.J. Lic. No. 5376

“At a Difficult Time, Experience Does Count”

908-561-8000



EQUITABLE ADVISORS

Long Ngô
Financial Professional
CA Insurance Lic. # 0I38505
long.ngo@equitable.com

T: 732.452.7213 M: 201.388.6492 F: 732.906.3618
90 Woodbridge Center Drive, 7th Floor
Woodbridge, NJ 07905
equitable.com

Chúng tôi cung cấp các dịch vụ:

- Business Planning
- Estate Planning Strategies
- Retirement Planning
- Insurance
- Asset Allocation
- Education Planning ⁽¹⁾
- Tax Planning ⁽²⁾
- Survivorship Planning
- Disability-Income Insurance
- Long-Term Care Insurance
- Hoạch Định Kinh Doanh
- Các Sách Lược Hoạch Định Tài Sản
- Hoạch Định Hưu Trí
- Bảo Hiểm
- Phân Phối Của Cải
- Hoạch Định về Giáo Dục ⁽¹⁾
- Hoạch Định về Thuế ⁽²⁾
- Hoạch Định cho Người Thừa Kế
- Bảo Hiểm Lợi Tức Tàn Tật
- Bảo Hiểm Chăm Sóc Dài Hạn

Securities offered through Equitable Advisors, LLC (NY,NY 212-314-4600), member FINRA/SIPC (Equitable Financial Advisors in MI & TN). Annuity and insurance products offered through Equitable Network, LLC, which conducts business in CA as Equitable Network Insurance Agency of California, LLC.

T & S AUTO REPAIR

297 Vail Avenue ★ Piscataway, NJ 08854
(Off Washington Ave. at corner of Vail Ave. & New Market Rd.)

Phone: (732) 424-7900 ☎ Fax: (732) 424-3988



ACURA – HONDA – TOYOTA

LEXUS – INFINITI- NISSAN

MAZADA - SUBARU - MITSUBISHI

- ☞ Engine repair and rebuild
- ☞ Exhaust system
- ☞ Transmission and clutch
- ☞ Timing belt/chain
- ☞ State inspection

- ☞ Engine performance diagnose
- ☞ Heating & Air conditioning
- ☞ Electrical diagnose
- ☞ Engine tune up

All Work Guaranteed
6 months or 6,000 miles on O.E.M. parts
(No guarantee on customer supplied
parts and used parts)

Over **30** Years of Experience
Complete Factory Trained
“A” Technician
Factory Honda & Acura Accessories

HOURS of OPERATION

Monday - Friday: 8:00AM - 5:00PM

Saturday 9:00AM - 2:00PM

Sunday - Closed

Huy Nguyễn & Sơn Nguyễn

Kính Chúc Quý Khách Chủ Một Năm Mới An Khang và Thịnh Vượng



EST. 1997

BAGEL PANTRY

Metuchen & South Plainfield



DELIVERY

Monday - Friday
8:00 AM - 12:00 PM

**134 SOUTH PLAINFIELD AVE
SOUTH PLAINFIELD, NJ**

(908) 791 - 0076

**545 MIDDLESEX AVE
METUCHEN, NJ**

(732) 632 - 3100

homemade soups

Our soups are made fresh daily!
Stop in and find out what is in our kettles!
(seasonal)



We offer an array of baked items and deli salads!



Stop by, call in, or follow us on Instagram
and Facebook to keep informed on
daily, holiday, and seasonal specials!



Bagel Pantry is proud to be a
South Plainfield and Metuchen tradition!



We offer catering!
Call for more information.



Bagel Pantry



@bagel_pantry



SAIGON

RESTAURANT

Vietnamese Cuisine

2239 South Clinton Avenue
South Plainfield, NJ 07080

<https://saigonrestaurantsp.wixsite.com/saigonrestaurant>

Tel: (908) 561 - 9085

BUSINESS HOURS

Monday: CLOSED

Tues. to Thurs.: 10:00am - 9:00pm

Fri. to Sun.: 10:00am - 9:00pm

We Cater For Any Occasion !!!

Saigon Welcome

Cảm Tạ

Cộng Đoàn Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời xin chân thành cảm tạ và ghi ơn quý thân chủ quảng cáo, quý vị ân nhân và quý vị mạnh thường quân đã hỗ trợ tinh thần, vật chất để giúp hoàn thành cuốn đặc san Xuân Ất Tỵ, 2025.

Cộng Đoàn xin kính chúc quý vị một Năm Mới an lành, sức khỏe, tràn đầy yêu thương hạnh phúc.